



VÌ NỀN TÀI CHÍNH QUỐC GIA
MINH BẠCH, BỀN VỮNG!

KIỂM TOÁN

KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

Điện thoại: (024) 6282 2260 - Fax: (024) 6282 0708

Email: baokiemtoan@sav.gov.vn - Website: baokiemtoannhanuoc.vn, www.auditnews.vn

NĂM THỨ BẢY

Số **24/2018 (310)**

THỨ NĂM

NGÀY 14-6-2018

**Đảng ủy KTNN tổ chức
Hội nghị Tập huấn
nhiệm vụ công tác đảng**

2

**DỰ THẢO LUẬT PHÒNG,
CHỐNG THAM NHƯNG (SỬA ĐỔI):
Nhiều vấn đề
cần tiếp tục làm rõ**



3

**Tăng hiệu lực, hiệu quả
trong thực hiện
kiểm toán ngân sách
địa phương**



4

**ĐÀO TẠO NHÂN LỰC
NGÀNH KIỂM TOÁN:
Cần xây dựng chuẩn
đầu ra phù hợp với yêu
cầu của hội nhập quốc tế**

6

**Hoàn thiện hành lang
pháp lý về đầu tư theo
hình thức đối tác công tư**



7

**Để tự chủ đại học đi vào
cuộc sống...**

10

**Báo động
“ô nhiễm trắng”**

11

**SAI Pakistan - Thành
viên tích cực trong
cộng đồng ASOSAI**

12

TUẦN LÀM VIỆC CUỐI CÙNG CỦA KỲ HỌP THỨ 5, QUỐC HỘI KHÓA XIV: Thông qua nhiều dự án luật và nghị quyết

Tuần này, Quốc hội bước vào những ngày làm việc cuối cùng của Kỳ họp thứ 5 với nội dung trọng tâm là tiến hành biểu quyết, thông qua các dự án luật, nghị quyết quan trọng (ảnh bên).

Theo đó, tại phiên làm việc sáng 11/6, Quốc hội đã biểu quyết tán thành việc lùi thời gian xem xét, thông qua Dự án Luật Đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt Vân Đồn, Bắc Vân Phong và Phú Quốc từ Kỳ họp thứ 5 sang Kỳ họp thứ 6 để có thời gian nghiên cứu, tiếp thu tối đa các ý kiến xác đáng.

Tại phiên làm việc sáng 12/6, với 95,48% đại biểu Quốc hội tán thành, Quốc hội đã biểu quyết thông qua Nghị quyết Phê chuẩn quyết toán NSNN năm 2016. Quốc hội quyết nghị: Tổng số thu cân đối NSNN là 1.407.572 tỷ đồng, bao gồm cả số thu chuyển nguồn từ năm 2015 sang năm 2016, thu kết dư

(Xem tiếp trang 3)



Ảnh: TTXVN

Qua kết quả kiểm toán

ĐỀ ÁN 911:

Kỳ I

Chậm triển khai thực hiện, không đạt nhiều mục tiêu đề ra



(Xem trang 5)

Chuyện trong tuần

Nhân tố Mỹ - Trung trong thương mại Việt Nam

□ TS. VŨ ĐÌNH ÁNH - Chuyên gia Kinh tế

Mỹ và Trung Quốc là 2 nền kinh tế hàng đầu thế giới chi phối thương mại toàn cầu, đồng thời cũng là 2 đối tác thương mại quan trọng nhất của Việt Nam. Vì vậy,

quan hệ thương mại Mỹ - Trung tác động rất mạnh đến thương mại nội riêng và kinh tế của Việt Nam nói chung.

Theo số liệu của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) năm 2016, Mỹ có quy mô GDP đứng đầu thế giới với gần 18,6 nghìn tỷ USD trong khi Trung Quốc đứng thứ 2 với 11,2 nghìn tỷ - đều cao hơn nhiều lần so với nền kinh tế ở vị trí thứ 3 là Nhật Bản (hơn 4,9 nghìn tỷ USD) cũng như so với quốc gia nòng cốt của EU là Đức (gần 3,5 nghìn tỷ USD).

(Xem tiếp trang 8)

Theo dòng thời sự

□ Ngày 12/6, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã chủ trì họp Thường trực Chính phủ với một số Bộ, ngành và địa phương để triển khai các giải pháp không để tái diễn tình trạng mất trật tự, an ninh, an toàn xã hội ở một số địa phương như vừa qua.

□ Ngày 09/6, tại Gia Lai, Phó Chủ tịch nước Đặng Thị Ngọc Thịnh đã dự Lễ Kỷ niệm 70 năm Ngày Bác Hồ ra lời kêu gọi thi đua ái quốc; trao tặng, truy tặng Danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân cho 1 tập thể và 1 cá nhân; phong tặng Danh hiệu Bà mẹ Việt Nam Anh hùng cho 6 mẹ và Huân chương lao động, Cờ thi đua của Chính phủ cho 9 tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua của tỉnh Gia Lai.

□ Ngày 11/6, Ban Tuyên giáo T.Ư đã tổ chức Hội nghị triển khai quyết định của Ban Bí thư T.Ư Đảng về công tác cán bộ. Thay mặt Ban Bí thư T.Ư, đồng chí Võ Văn Thưởng - Bí thư T.Ư Đảng, Trưởng Ban Tuyên giáo T.Ư - đã trao quyết định của Ban Bí thư T.Ư Đảng về việc điều động, bổ nhiệm đồng chí Bùi Trường Giang - Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước - giữ chức Phó Trưởng Ban Tuyên giáo T.Ư.■

Chuyên gia tư vấn báo cáo công tác chuẩn bị tổ chức Đại hội ASOSAI 14

Vừa qua, tại trụ sở KTNN, Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Đoàn Xuân Tiên đã chủ trì buổi làm việc với ông Seywoo Lee - Chuyên gia tư vấn hỗ trợ KTNN trong công tác chuẩn bị đăng cai tổ chức Đại hội Tổ chức Các cơ quan Kiểm toán tối cao châu Á (ASOSAI) lần thứ 14. Cùng dự buổi làm việc có đại diện lãnh đạo và các chuyên viên Vụ Hợp tác quốc tế.

Đánh giá cao những nỗ lực trong công tác chuẩn bị tổ chức Đại hội của KTNN trong thời gian qua, ông Seywoo Lee nhấn mạnh, Đại hội ASOSAI 14 là sự kiện quốc tế cấp cao, có quy mô lớn nhất của ngành kiểm toán khu vực, do đó, công tác chuẩn bị cần hết sức chu đáo, kỹ lưỡng. Tại buổi làm việc, ông Seywoo Lee đã đưa ra một số kiến nghị liên quan đến công tác tổ chức Hội nghị chuyên đề lần thứ 7; tổ chức các cuộc tiếp xúc giao của lãnh đạo Đảng, Nhà nước; công tác xây dựng phim tài liệu về lịch sử ASOSAI và công tác đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, giao tiếp bằng tiếng Anh cho đội ngũ cán bộ phục vụ Đại hội...

Bày tỏ sự nhất trí với những kiến nghị của chuyên gia tư vấn, Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Đoàn Xuân Tiên cho biết sẽ tổng hợp, báo cáo Tổng Kiểm toán Nhà nước - Trưởng Ban Tổ chức Đại hội - những nội dung kiến nghị của chuyên gia để hoàn thiện công tác chuẩn bị tổ chức Đại hội. Về Hội nghị chuyên đề lần thứ 7, Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước cho biết, KTNN sẽ sớm có buổi làm việc với KTNN Hàn Quốc và Trung Quốc để thống nhất kịch bản điều hành. Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước mong muốn trong thời gian tới, chuyên gia tư vấn sẽ tiếp tục hỗ trợ KTNN chuẩn bị tổ chức Đại hội, đặc biệt là trong công tác xây dựng phim tài liệu về lịch sử ASOSAI, tăng cường năng lực, đào tạo kỹ năng cần thiết cho Tổ Thư ký Đại hội ASOSAI 14.■

TRÚC LINH

Nhân sự mới

Mới đây, Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc đã ký, ban hành Quyết định số 1358/QĐ-KTNN về việc bổ nhiệm ông Phạm Văn Đức - Trưởng phòng, Thanh tra KTNN - giữ chức vụ Phó Chánh Thanh tra KTNN. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 12/6/2018.■

PHƯƠNG LAN

Đảng ủy KTNN tổ chức Hội nghị Tập huấn nghiệp vụ công tác đảng

Ngày 08/6, tại Quảng Ninh, Ban Thường vụ Đảng ủy KTNN đã tổ chức Hội nghị Tập huấn nghiệp vụ công tác đảng cho đối tượng là bí thư chi bộ và các đồng chí được phân công làm công tác đảng vụ của các đảng ủy, chi ủy trực thuộc.

Tham dự Hội nghị có các đồng chí: Nguyễn Quang Thành - Ủy viên BCH Đảng bộ Khối các Cơ quan T.Ư, Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước (ảnh bên); Lê Đình Nghĩa - Vụ trưởng Vụ Tôn giáo (Ban Dân vận T.Ư); Đỗ Việt Hà - Giám đốc Trung tâm Bồi dưỡng chính trị Đảng ủy Khối các Cơ quan T.Ư; Nguyễn Bá Dũng - Chánh Văn phòng Đảng - Đoàn thể; 163 đồng chí là bí thư chi bộ và cán bộ được phân công làm công tác đảng vụ của các đảng ủy, chi ủy trực thuộc Đảng ủy KTNN.

Khai mạc Hội nghị, đồng chí Nguyễn Quang Thành nhấn mạnh: Thực hiện Nghị quyết số 22 (khóa X) của BCH T.Ư “Về nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên”, trong thời gian qua, nhiều cấp ủy trực thuộc Đảng ủy KTNN đã chăm lo xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh. Nhiều tổ chức cơ sở đảng đã giữ vững và phát huy được vai trò hạt nhân chính trị cơ sở; lãnh đạo cán bộ, đảng viên, quần chúng thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp



luật của Nhà nước và sự chỉ đạo của Đảng ủy cấp trên; lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng đạt nhiều kết quả quan trọng. Nhằm nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ công tác đảng và năng lực lãnh đạo của đội ngũ cấp ủy viên các cấp, Ban Thường vụ Đảng ủy KTNN quyết định tổ chức Hội nghị Tập huấn nghiệp vụ công tác đảng cho 163 học viên.

Tại Hội nghị, học viên đã được nghe các báo cáo viên trình bày 4 chuyên đề: “Nghiệp vụ công tác tổ chức cán bộ, đảng viên và sinh hoạt chi bộ” và “Nghiệp vụ công tác văn phòng cấp ủy; vai trò, quyền hạn và trách nhiệm của

bí thư chi bộ” do đồng chí Đỗ Việt Hà trình bày; Chuyên đề “Công tác dân vận trong giai đoạn hiện nay và liên hệ với hoạt động của KTNN” do đồng chí Lê Đình Nghĩa trình bày; Chuyên đề “Một số nội dung trao đổi về việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của tổ chức đảng cơ sở” do đồng chí Hoàng Văn Sỹ - Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra chuyên trách Đảng ủy KTNN trình bày.

Bên cạnh đó, Hội nghị cũng dành thời gian để học viên trao đổi, thảo luận về những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện công tác đảng tại Đảng bộ KTNN.■

Tin và ảnh: THANH TÙNG

Lãnh đạo KTNN tiếp và làm việc với Đoàn công tác CAAF

Sáng 11/6, tại trụ sở KTNN, Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Đoàn Xuân Tiên đã chủ trì buổi tiếp xúc giao và làm việc với Đoàn công tác Quỹ Kiểm toán và Trách nhiệm giải trình Canada (CAAF) do bà Caraline Jorgensen - Giám đốc các chương trình quốc tế của CAAF - làm Trưởng đoàn. Cùng dự buổi làm việc còn có ông Sergei Pekh - đại diện cơ quan Tổng Kiểm toán Alberta, bà Kate Reekie - Tham tán Đại sứ quán Canada, cùng đại diện lãnh đạo một số đơn vị trực thuộc KTNN.

Tại buổi tiếp, ghi nhận những kết quả hợp tác đã đạt được trong giai đoạn 2012-2017, Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Đoàn Xuân Tiên khẳng định, CAAF là một trong những đối tác hỗ trợ lâu dài và hiệu quả nhất của KTNN. Với sự hỗ trợ của CAAF, Cơ quan Tổng Kiểm toán Alberta và Đại sứ quán Canada tại Việt Nam, năng lực của Kiểm toán viên nhà nước trong lĩnh vực kiểm toán hoạt động (KTHĐ) đã được

tăng cường. Từ năm 2008 đến nay, KTNN đã cử nhiều công chức tham gia các khóa học bổng về KTHĐ tại Canada; phát hành một số tài liệu đào tạo về KTHĐ sử dụng trong công tác đào tạo; ban hành 2 Chuẩn mực KTNN (CMKTNN) về KTHĐ gồm: CMK-TNN số 300 (Các nguyên tắc cơ bản của KTHĐ) và CMKTNN số 3000 (Hướng dẫn KTHĐ và bắt đầu triển khai thí điểm các cuộc KTHĐ). Bên cạnh đó, KTNN đã thành lập Phòng KTHĐ thuộc Vụ Tổng hợp; Phòng Kiểm toán môi trường thuộc Vụ Hợp tác quốc tế và Phòng Kiểm toán Công nghệ thông tin thuộc Trung tâm Tin học.

Đại diện CAAF, bà Caroline Jorgensen cho biết, Chính phủ Canada đã phê duyệt việc kéo dài thêm hoạt động hợp tác giữa CAAF và KTNN Việt Nam giai đoạn 2018-2025 trong khuôn khổ Chương trình Hiệu quả hoạt động, Trách nhiệm giải trình và Quản trị nhà nước quốc tế (IGAP). Theo đó, CAAF

sẽ tiếp tục hỗ trợ KTNN tăng cường năng lực trong giai đoạn tới. Cũng tại buổi làm việc, ông Sergei Pekh đã giới thiệu những thế mạnh của cơ quan Tổng Kiểm toán Alberta và cơ hội hợp tác với KTNN Việt Nam trong thời gian tới.

Định hướng hợp tác trong giai đoạn tới, Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Đoàn Xuân Tiên đề xuất CAAF hỗ trợ KTNN phát triển KTHĐ theo từng lĩnh vực chuyên sâu như: ngân sách, đầu tư dự án, DN, các tổ chức tài chính ngân hàng; hoàn thành Sổ tay hướng dẫn và Hồ sơ mẫu biểu KTHĐ. Bên cạnh đó, Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước mong muốn CAAF hỗ trợ phát triển kiểm toán môi trường, kiểm toán khai khoáng và nâng cao năng lực cho Kiểm toán viên nhà nước... Dự kiến, KTNN và CAAF sẽ chính thức ký kết Thỏa thuận hợp tác giai đoạn mới bên lề Đại hội ASOSAI 14 vào tháng 9/2018.■

TRÚC LINH

KTNN khu vực V bàn giao nhà tình nghĩa cho gia đình chính sách

Hướng tới kỷ niệm 71 năm Ngày Thương binh - Liệt sỹ (27/7/1947 - 27/7/2018), vừa qua, Công đoàn KTNN khu vực V phối hợp với chính quyền địa phương tổ chức Lễ Trao nhà tình nghĩa cho gia đình ông Nguyễn Văn Quang, sinh năm 1931, thương binh 2/4, tại ấp Phước Hòa B, thị trấn Cù Lao Dung, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng.

Đến dự buổi Lễ có Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Đặng Thế

Vinh, Kiểm toán trưởng KTNN khu vực V Trịnh Minh Quan, đại diện các tổ chức đoàn thể của KTNN khu vực V, đại diện lãnh đạo địa phương.

Căn nhà tình nghĩa được xây dựng trên diện tích 40m² với tổng chi phí 65 triệu đồng, trong đó, Công đoàn KTNN khu vực V vận động công chức và người lao động đơn vị tự nguyện đóng góp 45 triệu đồng.

Tại buổi Lễ, ông Trịnh Minh

Quan chúc mừng gia đình ông Nguyễn Văn Quang đã có cơ ngơi mới khang trang, vững chãi, thay thế căn nhà cũ bị xuống cấp trước đó. Với ngôi nhà mới này, từ nay, gia đình ông Quang sẽ an tâm ổn định đời sống, giảm bớt lo toan khi về già. Nhân dịp này, lãnh đạo KTNN và KTNN khu vực V đã trao tặng một số vật dụng sinh hoạt cần thiết cho gia đình ông Nguyễn Văn Quang.■

LIÊN HƯƠNG

DỰ THẢO LUẬT PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG (SỬA ĐỔI):

Nhiều vấn đề cần tiếp tục làm rõ

NGUYỄN HỒNG

Minh bạch, công khai trong xử lý tài sản, thu nhập không hợp lý

Tại phiên thảo luận, liên quan đến quy định về xử lý tài sản kê khai không trung thực hoặc tài sản thu nhập tăng thêm mà người có nghĩa vụ kê khai không giải trình được hợp lý về nguồn gốc, 2 phương án đưa ra trong Dự thảo Luật khiến không ít đại biểu băn khoăn, quan ngại về tính khả thi. Nhiều đại biểu đề xuất, quy định này cần tiếp tục được làm rõ hơn.

Theo đại biểu Tôn Ngọc Hạnh (Bình Phước), đây là lần đầu tiên Luật đặt ra vấn đề xử lý loại tài sản, thu nhập này nên cần cân nhắc và có bước đi phù hợp. Cần làm rõ tính công khai, minh bạch của vấn đề này, trong đó, cần làm rõ khái niệm tài sản không rõ nguồn gốc mà Nhà nước không chứng minh được trong trường hợp này. Cần có tiêu chí, định lượng, phạm vi để tránh cách hiểu nhiều nghĩa và vận dụng khác nhau; thước đo để đánh giá tính hợp lý khi giải trình về nguồn gốc tài sản vì ranh giới giữa hợp lý và không hợp lý là rất khó phân định.

Đặt câu hỏi: “Tại sao lại chỉ xử lý 45% tài sản bất minh, như vậy có phải vô tình hợp lý hóa 55% tài sản còn lại?”, đại biểu Hạnh đề nghị Ban Soạn thảo cần làm rõ căn cứ pháp lý để xử lý thu thuế thu nhập cá nhân hoặc xử phạt hành chính. Theo đó, nên nghiên cứu xử lý theo hướng vi phạm ở mức độ nào thì xử lý ở mức độ đó, không gộp chung hành vi sai phạm để thể hiện rõ tính công khai, minh bạch.

Đồng quan điểm, đại biểu Đỗ Văn Bình (Hải Phòng) cũng cho rằng, việc xây dựng các quy định về xử lý tài sản thu nhập kê khai

Ngày 13/6, Quốc hội dành cả ngày thảo luận tại hội trường về Dự án Luật Phòng, chống tham nhũng (PCTN) (sửa đổi). Tại phiên thảo luận, các quy định liên quan đến việc mở rộng phạm vi kê khai tài sản, thu nhập; xử lý tài sản kê khai không trung thực hoặc tài sản, thu nhập tăng thêm mà không giải trình được nguồn gốc hợp lý... là những nội dung được nhiều đại biểu Quốc hội tập trung thảo luận, làm rõ để đảm bảo tính khả thi của Luật.



Các đại biểu Quốc hội thảo luận về Dự án Luật Phòng, chống tham nhũng (sửa đổi)
Ảnh: TTXVN

không trung thực hay không chứng minh được cần phải nghiên cứu, xem xét, đảm bảo các quy định của pháp luật phù hợp với thực tiễn và có tính khả thi cao. “Cần có quy định làm rõ thế nào là giải trình không hợp lý vì tài sản hình thành từ nhiều nguồn khác nhau trong khi nhiều người không muốn kê khai tài sản. Điều này có thể dẫn đến tranh luận khiếu nại kéo dài” - đại biểu Bình lo ngại.

Đại biểu Hoàng Thị Thu Trang (Nghệ An) cũng đề nghị, Luật phải xác định thế nào là “hợp lý”. “Theo tôi, đó là thước đo để xác định tính pháp lý của tài sản thu nhập, từ đó xác định được phương án xử lý là đánh thuế hay phạt hành chính hay thu hồi. Còn nếu không, các phương

án đưa ra mới chỉ phù hợp với nguyện vọng của cử tri, chưa phù hợp thực tiễn và đang non về cơ sở pháp lý” - đại biểu Trang nói.

Quy định PCTN trong khu vực tư còn thiếu khả thi

Liên quan đến việc mở rộng phạm vi điều chỉnh của Luật PCTN ra khu vực ngoài nhà nước, nhiều đại biểu Quốc hội nhấn mạnh, cùng với PCTN trong khu vực công, đã đến lúc cần từng bước mở rộng phạm vi PCTN ra khu vực tư. Bước đầu, việc mở rộng phạm vi này chỉ áp dụng với loại hình công ty đại chúng, tổ chức tín dụng và một số tổ chức xã hội. Tuy nhiên, các quy định trong Dự thảo Luật về nội dung này còn thiếu khả thi và gây khó khăn cho DN.

Tập trung góp ý về vấn đề này, đại biểu Nguyễn Thị Thủy (Bắc Kạn) nhận xét, trong khi đối với khu vực nhà nước, Dự thảo Luật dành tới 110 điều để quy định những việc mà cơ quan, đơn vị, công chức phải làm hoặc không được làm thì đối với khu vực tư, Dự thảo Luật lại giao trách nhiệm cho các DN tự căn cứ vào các quy định PCTN trong khu vực nhà nước để ban hành quy định áp dụng cho DN. Điều này rất khó cho DN, bởi ngay quá trình xây dựng Luật cũng chưa phân định rõ quy định nào chỉ áp dụng cho khu vực công, quy định nào áp dụng cho cả khu vực công và khu vực tư.

Dự thảo Luật cũng giao trách nhiệm cho các cơ quan thanh tra các cấp tiến hành thanh tra DN. Căn cứ để thanh tra lại theo các

quy định do DN tự ban hành. Điều này cũng sẽ phát sinh nhiều khó khăn bởi ngay các cơ quan thanh tra cũng không biết phải dựa vào đâu để kết luận quy định do DN ban hành là phù hợp hay không phù hợp với Luật PCTN. Đồng thời, cách quy định không chặt chẽ như Dự thảo Luật sẽ không chỉ ra được nghĩa vụ cụ thể mà DN phải thực hiện, dễ tiềm ẩn nguy cơ những nhiều DN.

Bên cạnh đó, đại biểu Thủy cũng chỉ ra những điểm bất hợp lý trong các quy định về kê khai tài sản, kiểm soát tài sản trong khu vực tư. Theo đại biểu, PCTN trong khu vực tư chính là hướng tới mục tiêu xây dựng một môi trường kinh doanh minh bạch, bình đẳng, thúc đẩy liêm chính, thiết lập đạo đức kinh doanh. Trong bối cảnh lần đầu tiên mở rộng phạm vi PCTN sang khu vực tư, cần phải đánh giá kỹ tác động của từng chính sách sẽ áp dụng lên khu vực này, làm từng bước, khả thi. “Các biện pháp áp dụng đối với khu vực tư phải thiên về các biện pháp kinh tế, các biện pháp thị trường, chứ không phải là các biện pháp hành chính như áp dụng đối với các cơ quan nhà nước” - đại biểu Thủy nhấn mạnh.

Cũng đồng tình với việc mở rộng phạm vi điều chỉnh ra khu vực tư song đại biểu Mai Thị Phương Hoa (Nam Định) đề nghị, chỉ nên áp dụng bắt buộc một số chế định như công khai minh bạch hoạt động, trách nhiệm của người đứng đầu mà không áp dụng toàn bộ các chế định của Luật PCTN.

Đặc biệt, để quy định này có tính khả thi cao, đại biểu lưu ý việc mở rộng PCTN ra khu vực tư phải không làm phân tán nguồn lực, gây ảnh hưởng đến PCTN trong khu vực công. PCTN trong khu vực công vẫn là chủ đạo, tránh nguy cơ chuyển định hướng của cơ quan chuyên trách PCTN từ khu vực công sang khu vực tư. Trong thanh tra, kiểm tra PCTN, cần tránh nguy cơ lạm dụng quyền lực, gây khó khăn cho tổ chức, DN.■

ngân sách địa phương năm 2015, thu huy động đầu tư của ngân sách địa phương và thu từ quỹ dự trữ tài chính theo quy định của Luật NSNN năm 2002. Tổng số chi cân đối NSNN là 1.574.448 tỷ đồng, bao gồm cả số chi chuyển nguồn từ năm 2016 sang năm 2017. Bội chi NSNN là 248.728 tỷ đồng, bằng 5,52% GDP. Nguồn bù đắp bội chi NSNN gồm: vay trong nước 197.165 tỷ đồng; vay ngoài nước 51.563 tỷ đồng.

Quốc hội giao Chính phủ công khai quyết toán NSNN năm 2016 theo đúng quy định của pháp luật; chỉ đạo các cơ quan T.Ư, địa phương, đơn vị kịp thời khắc phục những hạn chế và nghiên cứu, thực hiện các đề xuất được nêu trong Báo cáo thẩm tra của Ủy ban Tài chính, Ngân sách của Quốc hội, kết luận, kiến nghị của KTNN và ý kiến của đại biểu Quốc hội tại Kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XIV về quyết toán NSNN năm 2016. Đặc biệt, Nghị quyết yêu cầu Chính phủ kiểm điểm trách nhiệm,

Thông qua...

xử lý nghiêm, kịp thời các tổ chức, cá nhân vi phạm trong quản lý, sử dụng NSNN và báo cáo cụ thể với Quốc hội về danh sách, mức độ sai phạm, hình thức xử lý, kết quả xử lý vi phạm trong việc quản lý, sử dụng NSNN năm 2016 khi trình Báo cáo quyết toán NSNN năm 2017.

Cũng trong sáng 12/6, Quốc hội đã biểu quyết thông qua Nghị quyết về Chương trình giám sát của Quốc hội năm 2019. Theo đó, trên cơ sở lấy ý kiến đại biểu Quốc hội, trong năm 2019, ngoài hoạt động giám sát tối cao, Quốc hội quyết định giám sát 2 chuyên đề tại 2 Kỳ họp thứ 7 và thứ 8. Tiếp đó, Quốc hội đã biểu quyết thông qua Dự án Luật Cảnh tranh (sửa đổi) với 95,28% đại biểu Quốc hội tán thành và sẽ có hiệu lực từ ngày 01/7/2019. Dự thảo Luật An ninh mạng (với 86,86% đại biểu

đồng thời thảo luận tại hội trường về Dự án Luật Công an nhân dân (sửa đổi) và Luật Chăn nuôi.

Quốc hội tán thành) và Dự thảo Luật Tổ cáo (sửa đổi) với 96,1% đại biểu Quốc hội tán thành và sẽ có hiệu lực thi hành từ 01/01/2019.

Bên cạnh đó, Quốc hội cũng tiếp tục thảo luận, cho ý kiến vào một số dự án luật quan trọng. Trong đó, Quốc hội đã dành cả ngày 13/6 để thảo luận ở hội trường về Dự án Luật Phòng, chống tham nhũng (sửa đổi). Các Dự án Luật Đặc xá (sửa đổi); Dự án Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục; Dự án Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học cũng được Quốc hội thảo luận, góp ý.

Hôm nay (14/6), Quốc hội làm việc tại hội trường biểu quyết thông qua Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao và Luật Đo đạc và bản đồ;

Ngày 15/6, theo nghị trình, trước khi họp phiên bế mạc, Quốc hội sẽ bấm nút thông qua Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật liên quan đến Luật Quy hoạch; biểu quyết thông qua 3 nghị quyết gồm: Nghị quyết về kết quả giám sát chuyên đề "việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại DN và cổ phần hóa DNNN giai đoạn 2011-2016"; Nghị quyết về chất vấn và trả lời chất vấn và Nghị quyết về việc thành lập đoàn giám sát chuyên đề của Quốc hội năm 2019. Ngoài ra, Nghị quyết Kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XIV, trong đó có nội dung về phân chia khoản thu cấp quyền khai thác tài nguyên nước, việc xử lý nghĩa vụ của NSNN đối với Quỹ BHXH dự kiến cũng sẽ được Quốc hội biểu quyết thông qua (nếu có).■
N. HỒNG

Kiến nghị xử lý gần 9.000 tỷ đồng và sửa đổi, bổ sung nhiều chính sách

KTNN khu vực I được Tổng Kiểm toán Nhà nước giao nhiệm vụ kiểm toán trên địa bàn 5 tỉnh, thành phố trực thuộc T.Ư, gồm: Hà Nội, Hòa Bình, Vĩnh Phúc, Bắc Ninh và Hà Nam. Trong đó, Hà Nội là địa phương có số thu, chi ngân sách chiếm tỷ trọng lớn trên tổng thu - chi NSNN. Hằng năm, KTNN khu vực I thực hiện kiểm toán quyết toán ngân sách từ 3 đến 4 tỉnh, thành phố. Đặc biệt, những năm gần đây, đơn vị đã tổ chức kiểm toán thường niên đối với quyết toán ngân sách của TP. Hà Nội, nhằm kịp thời cung cấp thông tin cho HĐND tỉnh, thành phố phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương (NSĐP).

Trong giai đoạn 2013-2017, KTNN khu vực I đã tổ chức kiểm toán ngân sách 18 lượt tỉnh, thành phố trên địa bàn; kiến nghị xử lý tài chính 8.702 tỷ đồng, trong đó: tăng thu ngân sách 1.682 tỷ đồng, thu hồi và giảm chi ngân sách 1.493 tỷ đồng, xử lý tài chính khác 5.527 tỷ đồng. Ngoài ra, đơn vị cũng đã kiến nghị các cơ quan chức năng xử lý theo thẩm quyền 34.566 tỷ đồng. Kết quả kiểm toán quyết toán ngân sách các cấp chính quyền địa phương đã giúp các địa phương tăng thu và giảm chi ngân sách thông qua thực hiện các kiến nghị xử lý tài chính của KTNN, đồng thời kiến nghị các địa phương sửa đổi, bổ sung các định mức, văn bản điều hành. Cụ thể: kiến nghị UBND TP. Hà Nội sửa đổi Quyết định số 71/2014/QĐ-UBND về việc ban hành quy định về đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất trên địa bàn TP. Hà Nội đảm bảo phù hợp với Nghị định số 45/2014/NĐ-CP của Chính phủ; chỉ đạo các cơ quan của Thành phố nghiên cứu rà soát lại hệ thống định mức tại Quyết định số 6147/QĐ-UBND, Quyết định số 6974/QĐ-UBND và các bộ đơn giá định mức đang áp dụng cho công tác đặt hàng về thủy lợi phí.

Năm 2017, KTNN khu vực I đã báo cáo KTNN kiến nghị Quốc hội xem xét 1 nội dung

Tăng hiệu lực, hiệu quả trong thực hiện kiểm toán ngân sách địa phương

□ ĐẶNG HOÀNG ĐẠT - KTNN khu vực I

Những năm qua, hoạt động kiểm toán của KTNN đã liên tục được đổi mới, nâng cao chất lượng toàn diện cả về năng lực, hiệu lực và hiệu quả, từ đó mang lại nhiều thành công nổi bật. Một trong những thành công có thể kể đến chính là các cuộc kiểm toán xác nhận quyết toán ngân sách của các cấp chính quyền địa phương, đánh giá việc điều hành, quản lý ngân sách của địa phương.



KTNN khu vực I thường xuyên đổi mới, nâng cao chất lượng công tác kiểm toán
Ảnh: Tư liệu

chưa thống nhất giữa Luật Đất đai và Luật NSNN; kiến nghị các cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung 9 văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn

thực hiện chính sách. Cụ thể: Chính phủ xem xét sửa đổi, bổ sung một số nội dung của 3 Nghị định (Nghị định số 24/2014/NĐ-CP; Nghị định số

68/2000/NĐ-CP; Nghị định số 59/2011/NĐ-CP); các Bộ, ngành sửa đổi, bổ sung 4 Thông tư (Thông tư số 76/2014/TT-BTC hướng dẫn một số điều của Nghị định số 45/2014/NĐ-CP; Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường; Thông tư số 03/2015/TT-BKH&ĐT của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết lập hồ sơ mời thầu xây lắp; Thông tư liên tịch số 08/2007/TTLT-BYT-BNV của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn định mức biên chế sự nghiệp trong các cơ sở y tế nhà nước) và 1 văn bản hướng dẫn thực hiện chính sách (Văn bản số 2409/BXD-KTXD ngày 27/10/2016 của Bộ Xây dựng về việc áp dụng suất vốn đầu tư xây dựng công trình trong việc

xác định tiền sử dụng đất, tiền thuê đất). Ngoài ra, đơn vị cũng kiến nghị HĐND tỉnh Vĩnh Phúc sửa đổi, bổ sung 2 Nghị quyết về chính sách ưu đãi nhằm thu hút nhân tài (Nghị quyết số 16/2008/NQ-HĐND của HĐND tỉnh và Nghị quyết số 100/2013/NQ-HĐND về chính sách phát triển đội ngũ cán bộ công chức, viên chức của tỉnh Vĩnh Phúc đến năm 2015, định hướng đến năm 2020); kiến nghị UBND tỉnh Hà Nam sửa đổi 1 quyết định.

Đặc biệt, tại cuộc kiểm toán báo cáo tài chính và các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước của 5 DN thủy lợi giai đoạn 2011-2015 của TP. Hà Nội, KTNN khu vực I đã kiến nghị UBND TP. Hà Nội xem xét, điều chỉnh nhiều cơ chế, chính sách về kinh phí đặt hàng thủy lợi phí, theo đó, ngân sách Thành phố đã tiết kiệm vài trăm tỷ đồng hằng năm. Cùng với đó, đơn vị còn thực hiện Quy chế phối hợp giữa KTNN với Thường trực HĐND và UBND TP. Hà Nội, tiến hành thẩm tra dự toán chi sự nghiệp nghiên cứu khoa học năm 2014, giúp HĐND Thành phố quyết định và phân bổ dự toán ngân sách của năm này.

Những khó khăn, thách thức đang đặt ra

Bên cạnh những thành công trên, hoạt động kiểm toán NSĐP của KTNN khu vực I vẫn còn gặp những khó khăn, thách thức nhất định.

Thứ nhất, khó khăn trong việc kiểm tra, đối chiếu thuế. Thời gian vừa qua, khi kiểm toán NSĐP hằng năm của các tỉnh, thành phố trực thuộc T.Ư, các đoàn kiểm toán của KTNN đã thực hiện kiểm tra, đối chiếu số liệu báo cáo của người nộp thuế tại cơ quan thuế. Kết quả

(Xem tiếp trang 6)

TRIỂN KHAI KIỂM TOÁN

Từ ngày 08 - 14/6, KTNN đã triển khai kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư xây dựng các Dự án: Đường cơ động phía Bắc đảo Phú Quốc, Đường trung tâm đoạn 2, đoạn 3 - khu vực Bãi Trường và các đường nhánh, Đường nhánh số 4 - khu vực Bãi Trường, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

Đồng thời, KTNN triển khai kiểm toán Báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2017 của Tổng công ty Viglacera - CTCP, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam; việc quản lý và sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2017 của Văn phòng Chính phủ; hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự

án Xây dựng mới trụ sở Viện Kiểm sát nhân dân tối cao. KTNN cũng triển khai kiểm toán ngân sách địa phương năm 2017 tại các tỉnh: Kiên Giang, Gia Lai, Kon Tum; hoạt động quản lý, sử dụng ngân sách năm 2017 thị xã Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang. Các cuộc kiểm toán trên do KTNN chuyên ngành II, V, VII và KTNN khu vực V, XII thực hiện trong thời hạn từ 40 - 60 ngày.

Trong đó, đối với cuộc kiểm toán hoạt động các Dự án tại huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang, nội dung là kiểm toán nguồn vốn đầu tư, chi phí đầu tư thực hiện Dự án; việc tuân thủ pháp luật, chế độ quản lý đầu tư, xây dựng, tài chính - kế toán và các chính sách pháp luật khác có liên quan. Phạm vi kiểm toán được xác định là từ khi triển khai Dự án đến ngày 31/3/2018 và các thời kỳ trước, sau có liên quan.

Với cuộc kiểm toán tại Tổng công ty Viglacera - CTCP, nội dung chính là kiểm toán Báo cáo tài chính (tài sản, nguồn vốn, doanh thu, chi phí, các khoản nộp NSNN...); Báo cáo quyết toán dự án hoàn thành/chi phí đầu tư thực hiện dự án; tính kinh tế, hiệu lực, hiệu quả trong quản lý và sử dụng tài chính công, tài sản công; việc chấp hành pháp luật, chính sách, chế độ quản lý tài chính - kế toán, đầu tư, mua bán tài sản, hàng hóa; việc thực hiện Quy chế giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính đối với DN do Nhà nước làm chủ sở hữu và DN có vốn nhà nước. Phạm vi kiểm toán là niên độ tài chính năm 2017 và các thời kỳ trước, sau có liên quan của Tổng công ty Viglacera - CTCP và các đơn vị được kiểm toán.■

LÊ HÒA

Qua kết quả kiểm toán

ĐỀ ÁN 911:

Kỳ I **Chậm triển khai thực hiện, không đạt nhiều mục tiêu đề ra**

□ HOÀNG MINH

Xây dựng Đề án thiếu cơ sở, chưa sát thực tế

Theo kết quả kiểm toán, Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) là cơ quan chủ trì quản lý Đề án, đã tổ chức thẩm định, lựa chọn, giao nhiệm vụ cho 59 cơ sở đào tạo, trong đó có 7 cơ sở đào tạo theo phương thức phối hợp và tổ chức tuyển nghiên cứu sinh (NCS) cử đi học nước ngoài theo Đề án. Bộ đã có nhiều cố gắng trong triển khai Đề án nhưng kết quả đạt được rất hạn chế.

Theo đánh giá của KTNN, việc xây dựng Đề án thiếu cơ sở, trong đó, xác định mục tiêu đến năm 2020 đào tạo được ít nhất 20.000 tiến sỹ với kinh phí 14.000 tỷ đồng là quá cao, vượt quá khả năng về nguồn tuyển sinh đào tạo và khả năng cân đối của NSNN. Mặt khác, trong quá trình triển khai, không xác định rõ, kịp thời nhiệm vụ, giải pháp, cơ chế, chính sách để thực hiện các mục tiêu cũng là nguyên nhân dẫn đến Đề án bị phá sản, phải thay thế bằng đề án mới.

Bên cạnh đó, việc ban hành cơ chế, chính sách để thực hiện Đề án chậm, thiếu đồng bộ, chưa sát thực tế nên hiệu quả thấp. Cụ thể, Bộ GD&ĐT ban hành Thông tư số 35/2012/TT-BGDĐT ngày 12/10/2012 quy định đào tạo trình độ tiến sỹ theo Đề án 911 chậm; đồng thời yêu cầu cao về chất lượng đào tạo nhưng thực tế không cơ sở đào tạo nào đạt được, như: quy định chất lượng đào tạo NCS cao hơn, phải có bài báo đăng tạp chí quốc tế. Tương tự, Thông tư liên tịch số 130/2013/TTLT-BTC-BGDĐT hướng dẫn chế độ tài chính thực hiện Đề án 911 ban hành quá chậm; quy định mức chi thấp, chưa tương xứng với yêu cầu chất lượng đào tạo; quy định học phí đối với hình thức toàn thời gian ở nước ngoài chưa phù hợp với các đề án tương tự của Nhà nước nên không thu hút được NCS tham gia.

Ngoài ra, công tác kiểm tra, giám sát trong thực hiện của Bộ GD&ĐT chưa được chú trọng, chỉ kiểm tra chủ yếu về tài chính, chưa

Thông báo kết quả kiểm toán công tác quản lý, sử dụng NSNN thực hiện Đề án “Đào tạo giảng viên có trình độ tiến sỹ cho các trường đại học, cao đẳng giai đoạn 2010-2020” giai đoạn 2012-2016 (Đề án 911) của KTNN cho biết: sau 7 năm triển khai, Đề án 911 đã không đạt được mục tiêu đề ra cả về số lượng và chất lượng, dẫn đến phải dừng thực hiện và thay thế bằng đề án khác. Từ kết quả kiểm toán, KTNN đã phân tích nguyên nhân và chỉ ra nhiều hạn chế, bất cập trong xây dựng, triển khai thực hiện Đề án này.



KTNN đánh giá việc xây dựng Đề án 911 vượt quá khả năng cân đối của ngân sách Ảnh: Minh họa

chú ý kiểm tra về tuyển sinh và đào tạo.

Kết quả tuyển sinh, đào tạo, tốt nghiệp đạt quá thấp so với mục tiêu

Đánh giá về kết quả thực hiện Đề án, kết quả kiểm toán nêu:

Đối với đào tạo trong nước, tổng số NCS trúng tuyển theo học tính đến hết năm 2016 là 2.062 NCS, đạt 36% chỉ tiêu của Đề án tính đến năm 2016 và bằng 20,6% tổng chỉ tiêu của cả Đề án. Về đào tạo ở nước ngoài, do triển khai nội dung, nhiệm vụ của Đề án chậm nên từ năm 2010-2012 không tuyển sinh. Tổng số NCS trúng tuyển trong giai đoạn 2012-2016 là 2.926 NCS, đạt 50% chỉ tiêu của Đề án tính đến năm 2016 và đạt 29,6% tổng chỉ tiêu của cả Đề án. Nếu loại trừ 681 chỉ tiêu năm 2012 của Đề án 356 (Đề án “Đào tạo cán bộ khoa học, kỹ thuật tại các cơ sở nước ngoài bằng NSNN”) thì số trúng tuyển của Đề án là 2.245 NCS, đạt 42% chỉ tiêu tuyển sinh của Đề án tính đến năm 2016 và đạt 23% chỉ tiêu của cả Đề án. Đối với NCS đào tạo theo hình thức phối hợp, tính đến thời điểm 31/12/2016, chỉ có 1

Đề án 911 là một nội dung kiểm toán trong Chuyên đề công tác quản lý, sử dụng NSNN thực hiện Đề án “Đào tạo giảng viên có trình độ tiến sỹ cho các trường đại học, cao đẳng giai đoạn 2010-2020” giai đoạn 2012-2016 và Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020” giai đoạn 2015-2016 của Bộ GD&ĐT, được KTNN thực hiện từ ngày 06/7/2017 đến 03/9/2017.

Ngày 09/11/2017, KTNN đã gửi đến Bộ GD&ĐT một số kết quả chủ yếu từ cuộc kiểm toán này.■

Đánh giá chung kết quả thực hiện mục tiêu Đề án, theo kết quả kiểm toán, tính đến hết năm 2016, số NCS trúng tuyển nhập học là 4.024 NCS, đạt 31,4% so với chỉ tiêu của Đề án tính đến năm 2016 và bằng 17,5% của cả Đề án. Số NCS tốt nghiệp được cấp Bằng là 787 NCS, đạt 6% so với chỉ tiêu của Đề án tính đến năm 2016 và bằng 3,4% của cả Đề án. Số NCS quay về cơ sở đào tạo cử đi học là 780 NCS, chiếm 99% NCS tốt nghiệp được cấp Bằng; 7 NCS không quay về cơ sở đào tạo cử đi học.■

NCS đang thực hiện học tập, nghiên cứu tại Pháp.

Trong khi tuyển sinh đã đạt thấp thì nhiều trường hợp còn bỏ học hoặc không hoàn thành khóa học đúng hạn nên số NCS tốt nghiệp trở về làm giảng viên không đáng kể so với yêu cầu của Đề án. Theo đó, đối với đào tạo tiến sỹ trong nước, số NCS trúng tuyển không dự học, bỏ dở hoặc

chuyển sang nghiên cứu theo hình thức đại trà là 143 NCS, chiếm 6,9% số trúng tuyển. Số NCS kết thúc thời gian nghiên cứu là 703 người, trong đó: số NCS hoàn thành khóa học, bảo vệ thành công và được cấp bằng là 222 người, đạt tỷ lệ 32%. Số NCS hết thời gian nghiên cứu nhưng chưa tốt nghiệp 501 người; 238 NCS tốt nghiệp trở về nơi công tác giảng dạy.

Về đào tạo ngoài nước, tính đến hết năm 2016 đã cử đi học 1.961 người, đạt 67% số NCS trúng tuyển và đạt 34% chỉ tiêu của Đề án. Nếu loại trừ 655 NCS của Đề án 356 thì số NCS nhập học là 1.306 người, đạt 55% NCS trúng tuyển, bằng 23% chỉ tiêu của Đề án đến năm 2016 và bằng 13% tổng chỉ tiêu của cả Đề án; số NCS bỏ không theo hết khóa học là 45 người (2% số NCS nhập học).

Số NCS kết thúc thời gian nghiên cứu là 735 người, trong đó: số NCS hoàn thành khóa học bảo vệ thành công về nước là 549 người, đạt 75% số NCS hết thời gian nghiên cứu (tốt nghiệp đúng hạn 387 NCS; chậm 1 năm: 134 NCS, chậm 2 năm: 28 NCS); số NCS hết thời gian nghiên cứu nhưng chưa tốt nghiệp là 186 người, trong đó đã xin gia hạn 96 NCS, quá thời hạn nhưng chưa báo cáo 90 NCS. Như vậy, số NCS đã hết thời gian nghiên cứu nhưng chưa bảo vệ đề án hoặc bảo vệ đề án chậm 1 - 2 năm tương đối cao 48% (355/735NCS). Có 45 NCS bỏ học, trong đó, đến thời điểm kiểm toán (tháng 7/2017) còn 30 NCS chưa bồi hoàn theo quy định số tiền 20 tỷ đồng. Có 7 NCS không thực hiện đúng cam kết quay về cơ sở đào tạo cử đi học, trong đó có 4 NCS chưa bồi hoàn số tiền hơn 4,5 tỷ đồng.

Kết quả kiểm toán cũng cho thấy, mục tiêu nâng cao năng lực và chất lượng đào tạo tiến sỹ không đạt yêu cầu của Đề án. Theo đó, chương trình đào tạo tiến sỹ theo Đề án 911 không cao hơn đào tạo tiến sỹ nói chung như mục tiêu đề ra là có bài đăng báo, tạp chí quốc tế và có thực tập ở nước ngoài. Số NCS tham gia đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ không nhiều (119 công trình); số lượng đăng bài báo quốc tế hạn chế (387 bài, bình quân 1,63 bài/NCS).

Theo báo cáo của Cục Hợp tác quốc tế (Bộ GD&ĐT), hiện nay, đã có 542/549 NCS hoàn thành khóa học trở về nước công tác theo quy định. Các NCS đã có 1.029 bài được đăng trên tạp chí quốc tế, 1.411 bài được đăng trên kỷ yếu hội thảo quốc tế, 401 bài đăng trên tạp chí trong nước và 336 bài đăng trên kỷ yếu hội thảo trong nước. Kết quả trên thể hiện trình độ, năng lực tiến sỹ được nâng lên so với đào tạo trong nước; tuy nhiên, số lượng còn thấp, không tăng đáng kể và chưa làm thay đổi về cơ cấu giảng viên, tác động không lớn đến công tác giảng dạy chung của các trường đại học.■

Sáng 11/6, tại trụ sở KTNN, Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Đoàn Xuân Tiên - Chủ tịch Hội đồng Khoa học KTNN - đã chủ trì buổi họp Hội đồng Tư vấn xác định nhiệm vụ và xét chọn tổ chức cá nhân thực hiện đề tài đưa vào Kế hoạch khoa học và công nghệ năm 2019 của KTNN.

Theo Hội đồng Khoa học KTNN, có tổng số 70 đề tài nghiên cứu khoa học đăng ký Kế hoạch khoa học công nghệ năm

Đưa 29 đề tài nghiên cứu khoa học vào Kế hoạch khoa học và công nghệ năm 2019

2019. Trong đó, có 27 đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ, 43 đề tài nghiên cứu khoa học cấp Cơ sở. Rà soát theo danh mục đăng ký, Hội đồng Tư vấn đã cho ý kiến cụ thể về các đề tài như: kiến nghị sửa tên, phạm vi, đối tượng nghiên cứu... Bên cạnh đó,

các ý kiến lưu ý, một trong những tiêu chí quan trọng trong việc xét chọn đề tài nghiên cứu khoa học của KTNN là các đề tài phải tập trung nghiên cứu về những vấn đề cấp thiết phục vụ cho việc thực hiện nhiệm vụ của Ngành; phù hợp với khả năng thực

hiện, điều kiện tổ chức nghiên cứu của đơn vị chủ trì, cá nhân chủ nhiệm đề tài.

Kết quả, Hội đồng Tư vấn đã xét chọn 29 đề tài nghiên cứu khoa học vào danh sách dự kiến của Kế hoạch khoa học và công nghệ năm 2019, gồm 1 đề tài nghiên cứu khoa học cấp Nhà Nước, 13 đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ, 15 đề tài nghiên cứu khoa học cấp Cơ sở.■

LONG HOÀNG

ĐÀO TẠO NHÂN LỰC NGÀNH KIỂM TOÁN:

Cần xây dựng chuẩn đầu ra phù hợp với yêu cầu của hội nhập quốc tế

□ NGUYỄN LỘC

Thừa số lượng, thiếu chất lượng

Thời gian qua, sự gia tăng nhu cầu sử dụng nguồn lao động kế toán đã dẫn đến sự phát triển nhanh chóng của các trường đào tạo ngành kế toán, trong khi các chuẩn mực giáo dục nghề nghiệp chưa rõ ràng. Đáng nói, theo PGS, TS. Nguyễn Hữu Ánh - Viện trưởng Viện Kế toán - Kiểm toán (Trường Đại học Kinh tế Quốc dân), do thiếu đội ngũ giảng viên kế toán tốt trong khi sinh viên quá đông và năng lực học tập hạn chế, nhiều chương trình đào tạo giảm chuẩn, dạy ghi chép sổ sách thay vì phân tích bản chất, lại thiếu thực hành nên chất lượng đầu ra không đáp ứng được yêu cầu.

Theo PGS, TS. Vũ Hữu Đức - Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Mở TP. HCM, nguồn nhân lực cho ngành kiểm toán cũng chịu ảnh hưởng của hệ lụy này. Nhiều trường có xu hướng dạy quá nhiều lý thuyết kiểm toán trong khi sinh viên cần hơn một nền tảng kế toán, tài chính vững chắc và những kỹ năng thực hành hiệu quả. Sự phát triển nghề nghiệp kế toán, kiểm toán đang ở trạng thái “khủng hoảng” về tiêu chuẩn, gây mất niềm tin và khó khăn cho người sử dụng lao động.

Còn theo TS. Lê Đình Thăng - Kiểm toán trưởng KTNN chuyên ngành III, quá trình tuyển dụng Kiểm toán viên của KTNN cũng cho thấy những khó khăn này. Nguyên nhân là do chương trình đào tạo trong nhà trường nặng tính lý thuyết, phân khác do năng lực và khả năng hội nhập công việc của người lao động hạn chế.

Vì vậy, các chương trình đào tạo, bồi dưỡng hằng năm của

Dư thừa nguồn nhân lực song lại thiếu nguồn nhân lực chất lượng cao, thực trạng này đang đặt ra cho ngành kiểm toán yêu cầu về một hướng đi mới trong đào tạo nhân lực.



Nhiều trường đại học đang nỗ lực cải thiện chất lượng đầu ra của sinh viên ngành kế toán, kiểm toán Ảnh: TS

KTNN một mặt giúp cập nhật, nâng cao kiến thức chuyên ngành cho đội ngũ Kiểm toán viên, mặt khác, giúp Kiểm toán viên tiếp cận hệ thống thông tin, chuẩn mực KTNN cũng như lấp “lỗ hổng” kiến thức được đào tạo trong nhà trường.

Đồng quan điểm, TS. Phan Thị Anh Đào (Học viện Ngân hàng) cho rằng, dù dư thừa nhân lực nhưng đến nay, kế toán và kiểm toán vẫn là chuyên ngành thu hút nhiều thí sinh dự thi hằng năm nhờ sức hấp dẫn về thu nhập cao, dễ kiếm việc làm ở nhiều lĩnh vực. Tuy nhiên, nếu xét về khía cạnh chất lượng đào tạo thì còn có độ lệch khá lớn giữa các trường và nhìn chung chưa đáp ứng được yêu cầu về nguồn nhân lực chất lượng cao. “Do đó, để cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cho thị trường

trong giai đoạn mới, cần xem xét lại định hướng đào tạo nhân lực cho ngành kiểm toán hiện nay” - TS. Đào cho biết.

Sớm xây dựng tiêu chuẩn đào tạo kế toán, kiểm toán

Từ tiếng nói chung về thực trạng đào tạo ngành kế toán, kiểm toán, các chuyên gia trong lĩnh vực này cũng bày tỏ nhiều quan điểm khác nhau trong việc xác định hướng đào tạo nhân lực kiểm toán.

“Việc lựa chọn đào tạo nhân lực phục vụ nhu cầu trong nước hay hướng đến yêu cầu hội nhập là không dễ, bởi điều đó còn phụ thuộc vào đặc điểm của trường. Điều quan trọng là các trường cần xây dựng được chuẩn đầu ra phù hợp với yêu cầu của thị trường mà trường

hướng đến” - PGS, TS. Nguyễn Hữu Ánh lưu ý.

Nằm trong những nỗ lực cải thiện chất lượng đầu ra của sinh viên ngành kế toán, kiểm toán, thời gian gần đây, một số trường đã hợp tác đào tạo và cấp chứng chỉ quốc tế của các tổ chức như: Hiệp hội Kế toán công chứng Anh quốc (ACCA), Viện Kế toán Công chứng Anh và xứ Wales (ICAEW), CPA Australia,...

Từ năm học 2016-2017, Trường Đại học Ngoại thương mở chuyên ngành kế toán - kiểm toán định hướng nghề nghiệp ACCA. Chương trình đưa việc giảng dạy các môn học cấp độ cơ bản từ F1 - F9 của ACCA vào trong chương trình cử nhân kế toán - kiểm toán. Tất cả các tài liệu của 9 môn theo chuẩn quốc tế, bằng tiếng Anh,

có tính cập nhật cao. Sau khi tốt nghiệp chương trình đào tạo 4 năm tại trường, sinh viên được nhận Bằng Cử nhân ngành Kế toán chuyên ngành kế toán - kiểm toán hoặc nhận Bằng Cao cấp về kế toán và kinh doanh của ACCA sau khi hoàn thành 9 môn F1 - F9.

Tại Đại học Kinh tế Quốc dân, từ năm 2015, Viện Kế toán - Kiểm toán đã có thỏa thuận với ICAEW trong việc hỗ trợ đào tạo và định hướng nghề nghiệp cho sinh viên. Theo PGS, TS. Nguyễn Hữu Ánh, ngoài chương trình học do ICAEW xây dựng, việc đưa các môn học chuyên ngành bằng tiếng Anh vào giảng dạy đã giúp khắc phục rào cản ngôn ngữ, phát triển khả năng tiếng Anh cho sinh viên, giúp sinh viên hòa nhập tốt hơn với môi trường làm việc quốc tế.

Tuy nhiên, phần lớn các chương trình này hiện nay đều mới được triển khai và ở mức thí điểm tại một số cơ sở đào tạo uy tín. Trong khi lao động kế toán, kiểm toán được đào tạo tại hàng trăm cơ sở khác vẫn sử dụng chương trình nặng tính hàn lâm và ít đổi mới, cập nhật. Điều này đang trở thành thách thức trong việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực kế toán, kiểm toán. Do đó, nhiều chuyên gia cho rằng, Bộ Tài chính và Bộ Giáo dục và Đào tạo cần sớm xây dựng tiêu chuẩn về đào tạo ngành kế toán, kiểm toán dựa trên các tiêu chuẩn quốc tế và đưa vào giảng dạy đại trà. “Chỉ có mạnh dạn áp dụng thì các trường còn lại mới có sức ép để đổi mới hoạt động đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nói chung cho thị trường” - PGS, TS. Nguyễn Hữu Ánh nói.

Cũng nhấn mạnh về sự cần thiết phải ban hành chuẩn đào tạo theo xu hướng quốc tế, TS. Vũ Hữu Đức cho rằng, trong bối cảnh các trường đang đẩy mạnh quyền tự chủ, đi đôi với việc tăng kiểm định chất lượng bởi các tổ chức độc lập, các nhà kiểm định sẽ căn cứ trên các tiêu chuẩn này để đánh giá và công bố kết quả đến xã hội.■

kiểm toán đều phát hiện tăng thu ngân sách về thuế đối với hầu hết các DN được kiểm tra, đối chiếu thuế. Tuy nhiên, do chưa có văn bản quy định cụ thể, rõ ràng về đối tượng, nội dung kiểm tra, đối chiếu số liệu báo cáo cũng như chưa quy định rõ trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền lợi của người nộp thuế trong việc kiểm tra, đối chiếu số liệu báo cáo, kê khai thuế, nên hiệu lực của công tác kiểm tra, đối chiếu chưa cao, nhận thức của một số người nộp thuế về công việc kiểm tra cũng chưa đầy đủ... Điều này dẫn đến tình trạng nhiều đơn vị chưa có sự phối hợp tốt, không nghiêm túc chấp hành; một số đơn vị có biểu hiện chây ỳ, đưa ra nhiều lý do tránh né việc kiểm tra, đối chiếu hoặc kéo dài thời gian cung cấp hồ

Tăng hiệu lực, hiệu quả...

(Tiếp theo trang 4)

sơ, cung cấp tài liệu không đủ, không đồng bộ... Về vấn đề này, KTNN cũng chưa có chế tài để xử lý.

Thứ hai, việc tổ chức kiểm toán đối với địa phương có quy mô ngân sách lớn, địa bàn rộng gặp khó khăn do giới hạn về thời hạn kiểm toán. Theo quy định tại Điều 34 Luật KTNN, thời hạn của một cuộc kiểm toán không quá 60 ngày. Trường hợp phức tạp, cần thiết kéo dài thời hạn kiểm toán thì Tổng Kiểm toán Nhà nước quyết định gia hạn 1 lần, thời gian gia hạn không quá 30 ngày. Thực tế

cho thấy, đối với các cuộc kiểm toán NSDP có quy mô thu - chi ngân sách lớn, địa bàn rộng như TP. Hà Nội, thời gian kiểm toán 60 ngày là khó khăn nhất định trong tổ chức thực hiện kiểm toán quyết toán NSDP.

Thứ ba, thực tế cho thấy, giữa hoạt động thanh tra, kiểm tra với hoạt động kiểm toán của KTNN vẫn còn có sự trùng lặp, chồng chéo. Nguyên nhân chủ yếu là do thiếu cơ chế phối hợp trong việc cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin về tình hình thanh tra, kiểm tra và việc xây dựng kế

hoạch thanh tra, kiểm tra của các Bộ, ngành, địa phương hằng năm.

Thứ tư, hiện nay, việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý tài chính ngân sách và các hoạt động quản lý khác của các đơn vị, địa phương là phổ biến và mạnh mẽ, tuy nhiên, việc Kiểm toán viên trực tiếp khai thác phần mềm quản lý của đơn vị được kiểm toán còn có nhiều hạn chế xuất phát từ việc bảo mật thông tin của đơn vị.

Thứ năm, yêu cầu nâng cao chất lượng hoạt động kiểm toán của Quốc hội, Chính phủ và của ngành KTNN ngày càng cao, song đội ngũ Kiểm toán viên theo lĩnh vực chuyên môn đào tạo chưa đồng đều, năng lực chuyên môn còn khoảng cách so với yêu cầu.■

Kinh tế - Đầu tư

Huy động vốn trái phiếu chính phủ mới đạt 20,3% kế hoạch

5 tháng đầu năm 2018, Chính phủ vay trong nước thông qua việc phát hành trái phiếu chính phủ (TPCP) đạt khoảng 56 nghìn tỷ đồng, bằng 20,3% kế hoạch.

Theo Bộ Tài chính, việc huy động vốn TPCP đạt tỷ lệ thấp là do nhu cầu sử dụng vốn TPCP và tiến độ giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản chưa cao nên Kho bạc Nhà nước đã chủ động giảm khối lượng gọi thầu. Vì vậy, việc giải ngân vốn đầu tư công, trong đó có nguồn TPCP cần được đẩy mạnh để tăng nhu cầu phát hành TPCP trong các tháng tới và giảm dần sức ép huy động vốn vào các tháng cuối năm. ■ **MINH ANH**

5 tháng, tín dụng tăng 6,16% so với cuối năm 2017

Theo Ngân hàng Nhà nước (NHNN), nhờ triển khai đồng bộ và quyết liệt các giải pháp, đến ngày 31/5/2018, tín dụng đạt trên 6,7 triệu tỷ đồng, tăng 6,16% so với cuối năm 2017, góp phần giúp GDP quý I tăng 7,38% - mức tăng cao nhất trong 10 năm qua.

Cùng với đó, 6 tháng đầu năm 2018, để điều hành đồng bộ và linh hoạt chính sách tiền tệ, NHNN đã mua ngoại tệ bổ sung Dự trữ ngoại hối nhà nước và trung hòa tiền trên thị trường mở; tái cấp vốn hỗ trợ tổ chức tín dụng (TCTD) khó khăn thanh khoản và hỗ trợ nguồn vốn cho TCTD trong quá trình xử lý nợ xấu; đảm bảo thanh khoản hệ thống đối đảo... ■ **T.ĐỨC**

Đẩy mạnh hợp tác về KHCN và đổi mới sáng tạo

Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN) Việt Nam và Quỹ Nghiên cứu của Quebec, Canada vừa ký Ý định thư hợp tác về đổi tác chiến lược trong lĩnh vực KHCN và đổi mới sáng tạo. Ý định thư được ký kết trên cơ sở ghi nhận sự hợp tác đang diễn ra giữa các tỉnh, thành phố, các tổ chức nghiên cứu và phát triển, trường đại học, DN của Quebec và Việt Nam. Việc ký kết này thể hiện sự cam kết giữa 2 bên trong thúc đẩy hợp tác KHCN và đổi mới sáng tạo, góp phần phát triển bền vững kinh tế - xã hội của 2 nước và tăng cường mối quan hệ đối tác toàn diện Việt Nam - Canada. ■ **THU HUYỀN**

Thu ngân sách ngành thuế đạt 41% dự toán

Tổng cục Thuế (Bộ Tài chính) cho biết, trong tháng 5, ngành thuế đã thu ngân sách đạt hơn 80,9 nghìn tỷ đồng. Lũy kế 5 tháng đầu năm, tổng số thu ngân sách do ngành thuế thực hiện ước đạt trên 445,7 nghìn tỷ đồng, bằng 41,7% dự toán và tăng 12,1% so với cùng kỳ năm 2017. Trong đó, thu từ dầu thô ước đạt 23,9 nghìn tỷ đồng (bằng 66,8% dự toán), thu nội địa ước đạt 421,8 nghìn tỷ đồng (bằng 40,8% dự toán), số thu không kể tiền sử dụng đất, cổ tức, lợi nhuận còn lại và thu từ xổ số kiến thiết ước đạt 342,6 nghìn tỷ đồng (bằng 39,5% so với dự toán, tăng 12,3% so với cùng kỳ năm 2017). ■ **THUỖ ANH**

TIN VĂN

+ Thủ tướng Chính phủ đồng ý Bộ Giao thông vận tải (GTVT) chủ trì, đăng cai tổ chức Hội nghị Bộ trưởng GTVT ASEAN lần thứ 25; Hội nghị Bộ trưởng GTVT ASEAN với các nước đối tác và các sự kiện liên quan trong năm 2019.

+ Chính phủ vừa ban hành Nghị quyết số 71/NQ-CP về một số chính sách đối với hộ nghèo thiếu hụt đa chiều.

+ Theo thống kê, trong 5 tháng 2018, cả nước nhập khẩu 5,56 triệu tấn xăng dầu các loại, trị giá 3,61 tỷ USD, tăng 35,3% so với cùng kỳ năm ngoái.

+ Bộ GTVT cho biết, hiện nay, đơn vị quản lý 73 trong tổng số 88 trạm BOT giao thông trên cả nước. Trong đó, 17 trạm có bất cập về vị trí đặt trạm.

+ Theo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, ước giá trị nhập khẩu mặt hàng thuốc trừ sâu và nguyên liệu trong tháng 5/2018 đạt 110 triệu USD, tăng 38 triệu USD so với tháng trước và tăng gần gấp đôi so với tháng 3/2018.

+ Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam và Ngân hàng quốc gia Canada vừa ký Bản ghi nhớ về gói hỗ trợ kỹ thuật nâng cao năng lực quản lý, đầu tư, khai thác cảng hàng không. ■ **HÒA LÊ**

Hoàn thiện hành lang pháp lý về đầu tư theo hình thức đối tác công tư

□ **HỒNG THOAN**

Nhằm hoàn thiện hành lang pháp lý, khắc phục những vướng mắc, bất cập trong thực tiễn, Chính phủ đã ký ban hành Nghị định số 63/2018/NĐ-CP (Nghị định số 63) về đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP) có hiệu lực từ ngày 19/6/2018, thay thế cho Nghị định số 15/2015/NĐ-CP.



Nghị định mới sẽ góp phần tạo thuận lợi cho các nhà đầu tư dự án PPP

Ảnh: TK

PPP mang lại lợi ích nhưng còn bất cập

Đón đầu Nghị định đi vào cuộc sống, vừa qua, tại Hà Nội, Bộ Kế hoạch và Đầu tư (KH&ĐT) đã tổ chức Hội nghị Phổ biến Nghị định số 63/2018/NĐ-CP. Thứ trưởng Bộ KH&ĐT Vũ Đại Thắng cho biết, mô hình đầu tư theo hình thức PPP không còn là khái niệm mới tại Việt Nam. Từ năm 1997, Chính phủ đã đưa ra những quy định đầu tiên về hợp tác giữa khu vực nhà nước và tư nhân thông qua mô hình hợp đồng xây dựng - kinh doanh - chuyển giao (BOT). Đây cũng là cơ sở pháp lý đầu tiên về PPP tại Việt Nam.

Từ đó đến nay, hình thức đầu tư theo PPP đã phát triển đa dạng ở Việt

Nam với các mức độ tham gia khác nhau của khu vực tư nhân và các tổ chức nước ngoài. Thông qua đó, nhiều công trình kết cấu hạ tầng, đặc biệt trong lĩnh vực giao thông vận tải (GTVT), năng lượng đã được triển khai theo hình thức PPP.

Số liệu thống kê cho thấy, từ năm 2002 đến nay, Bộ GTVT đã thu hút các nhà đầu tư triển khai thực hiện 75 dự án đầu tư kết cấu hạ tầng giao thông theo hình thức PPP với tổng mức đầu tư sau điều chỉnh là 233,7 nghìn tỷ đồng. Các dự án này được triển khai với mục tiêu cải tạo, nâng cấp, mở rộng 2.535 km đường, đầu tư mới 526 km đường, 16 nút giao và cầu. Tính đến tháng 8/2017, đã có 57/75 dự án hoàn thành đưa vào khai thác, góp phần giải quyết tắc nghẽn, quá tải và từng bước hình thành hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông, bảo

đảm cho phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững.

Tuy nhiên, theo kết quả kiểm toán của KTNN, việc quản lý, thực hiện các dự án PPP cũng như chính sách quản lý đầu tư các dự án này còn nhiều bất cập, hạn chế. Đơn cử, trong số 49 dự án PPP được Bộ GTVT công bố thông tin công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng thì có đến 45 dự án ngoài danh mục các dự án kêu gọi vốn đầu tư. Hơn nữa, khi thực hiện các dự án này, Bộ GTVT

Qua kiểm toán Chuyên đề quản lý đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đối với các dự án đầu tư theo hình thức PPP của Bộ GTVT, KTNN kiến nghị cần phải xem xét nâng hướng dẫn đầu tư theo hình thức PPP từ Nghị định thành Luật nhằm hoàn thiện cơ chế, chính sách, tạo khung pháp lý cao hơn, minh bạch hơn, ổn định hơn, phù hợp với thông lệ quốc tế nhằm thu hút và khuyến khích các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tham gia đầu tư theo hình thức PPP. Với việc ban hành Nghị định số 63/2018/NĐ-CP, kiến nghị của KTNN nâng tầm chính sách lên thành Luật vẫn đang còn để ngỏ. ■

chưa lấy ý kiến các Bộ, ngành, địa phương có liên quan phê duyệt bổ sung vào danh mục dự án kêu gọi vốn đầu tư theo quy định. Cùng với đó, KTNN còn phát hiện nhiều bất cập trong công tác phê duyệt đề xuất, điều chỉnh dự án, lựa chọn nhà đầu tư, ký kết hợp đồng, giám sát dự án...

Đảm bảo dự án PPP hiệu quả hơn

Tại Hội nghị nêu trên, ông Vũ Đại Thắng cho biết, thời gian qua, Chính phủ rất quan tâm tới khung pháp lý liên quan đến mô hình đầu tư theo hình thức PPP. Trước những bất cập của Nghị định số 15/2015/NĐ-CP (Nghị định số 15) sau 3 năm thực hiện, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 63 để thay thế nhằm khắc phục tình trạng chưa có sự liên thông giữa Luật Đầu tư công đối với Nghị định số 15; đảm bảo nguồn lực bố trí

chuẩn bị cho dự án cũng như phần đối ứng của NSNN tham gia vào dự án PPP; nâng cao năng lực tổ chức thực hiện của các đầu mối, cán bộ thực hiện dự án tại các Bộ, ngành, địa phương.

Thứ trưởng Bộ KH&ĐT Vũ Đại Thắng nhấn mạnh, Nghị định số 63 sẽ góp phần đảm bảo công khai, minh bạch thẩm quyền quyết định dự án đầu tư theo hình thức PPP, giảm thiểu thủ tục hành chính cho nhà đầu tư và các cơ quan có thẩm quyền... nhằm tạo niềm tin cho các nhà đầu tư.

Theo đại diện Cục Quản lý đấu thầu (Bộ KH&ĐT), Nghị định số 63 quy định rõ hơn về thẩm quyền, trình tự, thủ tục phê duyệt chủ trương đầu tư đối với dự án PPP trên cơ sở đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật về đầu tư công. Nghị định cũng mở rộng nguồn vốn được sử dụng làm phần Nhà nước tham gia thực hiện dự án, theo đó, ngoài vốn NSNN, vốn trái

phiếu chính phủ, vốn trái phiếu chính quyền địa phương, vốn ODA và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài, có thể sử dụng nhiều nguồn lực khác để tham gia, hỗ trợ nhà đầu tư

trong dự án PPP như: giá trị quyền sử dụng đất, tài sản công, tài sản kết cấu hạ tầng, quyền kinh doanh khai thác công trình, dịch vụ...

Nghị định số 63 cũng bổ sung thêm điều khoản công khai thông tin về dự án, đồng thời quy định rõ tỷ lệ nguồn vốn chủ sở hữu, vốn huy động của nhà đầu tư thực hiện dự án PPP. Theo đó, đối với dự án có tổng vốn đầu tư đến 1,5 nghìn tỷ đồng, tỷ lệ vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư không được thấp hơn 20% tổng vốn đầu tư. Đối với dự án có tổng vốn đầu tư hơn 1,5 nghìn tỷ đồng, tỷ lệ vốn chủ sở hữu không được thấp hơn 10%. Phần Nhà nước tham gia trong dự án PPP không tính vào tổng vốn đầu tư để xác định tỷ lệ vốn chủ sở hữu. Quy định này sẽ giúp sàng lọc năng lực tài chính của nhà đầu tư tham gia dự án PPP. ■

Chi ngân sách mới đáp ứng được 55% nhu cầu bảo vệ môi trường

□ THU HƯỜNG

Chi ngân sách cho bảo vệ môi trường cao hơn số thu...

Thống kê của Bộ Tài chính cho thấy, số thu từ thuế BVMT tăng liên tục qua các năm. Cụ thể, năm 2012, con số này ở vào khoảng 11.160 tỷ đồng, năm 2013 là khoảng 11.512 tỷ đồng, năm 2014 là khoảng 11.970 tỷ đồng, năm 2015 là khoảng 27.020 tỷ đồng, năm 2016 là khoảng 44.323 tỷ đồng và năm 2017 là khoảng 44.825 tỷ đồng.

Theo quy định của Luật NSNN, tất cả nguồn thu từ thuế, trong đó có thuế BVMT đều tập trung vào NSNN và được phân bổ chi cho việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội theo dự toán Quốc hội quyết định hằng năm, trong đó có thực hiện nhiệm vụ chi cho BVMT. Trên thực tế, mặc dù số thu từ thuế BVMT đều tăng qua các năm nhưng có những giai đoạn, con số này vẫn thấp hơn số chi NSNN cho BVMT. Theo Bộ Tài chính, tổng chi NSNN cho các nhiệm vụ BVMT giai đoạn 2012-2016 vào khoảng 131.857 tỷ đồng, bình quân khoảng 26.371 tỷ đồng/năm. Trong khi đó, số thu thuế BVMT của giai đoạn này chỉ đạt 105.985 tỷ đồng, bình quân 21.197 tỷ đồng/năm.

Số chi NSNN cho BVMT giai đoạn 2012-2016 trên còn chưa bao gồm: các khoản chi gián tiếp, chi các hoạt động kinh tế, chi đầu tư phát triển, chi dự phòng của ngân sách địa phương cho các nhiệm vụ BVMT và các khoản vay, viện trợ chi trực tiếp cho dự án về BVMT không đưa vào

Trong kế hoạch ngân sách hằng năm, Nhà nước đều bố trí kinh phí chi cho bảo vệ môi trường (BVMT), thậm chí, có những giai đoạn, chi NSNN cho hoạt động này đã vượt quá số thuế BVMT thu được. Mặc dù vậy, ngân sách mới chỉ đáp ứng được 55% nhu cầu chi cho BVMT.



Chi ngân sách vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu BVMT

NSNN... Nếu thống kê một cách đầy đủ tất cả các khoản đó thì số chi cho BVMT còn cao hơn nhiều so với số thu thuế BVMT. Đó là chưa kể hàng chục năm trước, Việt Nam không thu thuế BVMT nhưng đã chi cho nhiệm vụ này.

Nhưng mới đáp ứng được một nửa nhu cầu

Theo Bộ Tài nguyên và Môi trường (TNMT), từ năm 2016 trở lại đây, NSNN chi đầu tư phát triển cho các nhiệm vụ BVMT đã được bố trí cao hơn so với giai đoạn 2006-2010.

Tuy nhiên, nguồn chi này vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu, đặc biệt là nhu cầu chi để triển khai một số dự án có vốn đầu tư lớn về hạ tầng kỹ thuật cũng như chi cho việc khắc phục, cải tạo ô nhiễm tại các lưu vực sông, các khu vực bị ô nhiễm môi trường nghiêm trọng. Riêng năm 2017, ngân sách sự nghiệp môi trường T.Ư đã hỗ trợ hơn 215 tỷ đồng cho 12 địa phương xử lý các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, tuy nhiên, con số này mới chỉ đáp ứng được rất nhỏ nhu cầu của địa phương.

Cũng trong năm 2017, nhu cầu triển khai các hoạt động BVMT của các Bộ, ngành rất lớn, với tổng kinh phí đề xuất là gần 853 tỷ đồng. Nhưng, do NSNN có hạn nên sau khi thẩm định, cân đối, Bộ TNMT và Bộ Tài chính đã thống nhất phân bổ khoảng 469 tỷ đồng cho các hoạt động quản lý nhà nước về môi trường của các Bộ, ngành, nghĩa là mới chỉ đáp ứng được 55% so với nhu cầu.

Trên cơ sở đề xuất của các Bộ, ngành, địa phương, Bộ TNMT ước tính tổng số kinh phí đề nghị hỗ trợ từ NSNN để

thực hiện Chương trình mục tiêu xử lý ô nhiễm triệt để đối với các đối tượng thuộc khu vực công ích giai đoạn 2016-2020 là khoảng 6.320 tỷ đồng. Nếu Chương trình này được thực hiện thì gần 50% tổng số bãi rác đang gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng sẽ được xử lý triệt để. Thế nhưng cho đến nay, Chương trình chưa được phê duyệt do Chính phủ không cân đối được nguồn kinh phí.

Để có thêm nguồn thu cho nhiệm vụ BVMT, Chính phủ đã ban hành nhiều cơ chế, chính sách khuyến khích, thúc đẩy nguồn vốn xã hội hóa cho công tác BVMT, thu hút DN tham gia đầu tư, bước đầu hình thành được hệ thống dịch vụ môi trường ngoài công ích. Năm 2017, Việt Nam đã thực hiện việc huy động vốn hỗ trợ, vốn vay của các quốc gia, tổ chức quốc tế. Các nguồn vốn huy động này đã đóng góp một phần quan trọng cho việc đầu tư những công trình xử lý môi trường tập trung tại các địa phương.

Bộ TNMT cũng đã kiến nghị xây dựng cơ chế đột phá để huy động nguồn lực, thu hút đầu tư, xã hội hóa việc BVMT theo hướng: người được hưởng lợi từ môi trường có nghĩa vụ đóng góp tài chính cho công tác BVMT; người gây ô nhiễm, suy thoái môi trường phải bồi thường, chi trả chi phí xử lý, cải tạo và phục hồi môi trường.

Đồng thời, theo Bộ TNMT, Nhà nước cần xây dựng cơ chế thuế, phí, giá về môi trường phù hợp, có chính sách tái cơ cấu chi từ các nguồn thu phí, thuế BVMT để đầu tư trở lại cho môi trường. UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc T.Ư thực hiện việc rà soát quy hoạch, xây dựng các khu xử lý, chôn lấp rác thải sinh hoạt, rác thải công nghiệp, tránh tình trạng chi NSNN cho hoạt động BVMT vượt số NSNN đã được phân bổ.■

Ảnh: TS

Tuy nhiên, GDP bình quân đầu người của Trung Quốc thấp xa so với các cường quốc kinh tế thương mại thế giới khi giai đoạn 2014-2016 chỉ đạt xấp xỉ 8.000 USD, chỉ tương đương 1/7 của Mỹ, 2/9 của Nhật Bản và 2/11 của Đức. Rõ ràng, mặc dù Trung Quốc đã và đang khẳng định vị thế cường quốc kinh tế thế giới song xét về trình độ và mức độ phát triển thì vẫn còn khoảng cách rất xa so với nhóm các cường quốc còn lại như: Mỹ, Nhật Bản và Đức.

Hơn nữa, nếu so sánh về thương mại dịch vụ thì Trung Quốc chỉ đứng thứ 5 về xuất khẩu nhưng lại đứng thứ 2 về nhập khẩu còn Mỹ dẫn đầu thế giới cả về xuất khẩu lẫn nhập khẩu dịch vụ, trong khi vị trí số 3 thuộc về Đức.

Số liệu năm 2016 của WTO cho thấy, Trung Quốc chiếm 13,15% kim ngạch xuất khẩu và 9,78% kim ngạch nhập

Nhân tố Mỹ - Trung...

(Tiếp theo trang 1)

khẩu toàn cầu, trong khi các con số tương ứng của Mỹ là 9,12% và 13,88% và cả 2 quốc gia đều vượt xa so với tỷ trọng của các cường quốc thương mại còn lại như Đức (lần lượt là 8,4% và 6,5%) hay Nhật Bản (lần lượt là 4,04% và 3,74%).

Trong giai đoạn 2014-2016, thương mại của Mỹ chỉ chiếm 13,9% GDP, thấp xa so với Đức là 42,4% GDP, trong khi tỷ lệ này của Trung Quốc là 20% GDP còn của Nhật Bản là 17,7% GDP.

Theo Tổng cục Thống kê, năm 2017, kim ngạch hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam đạt 213,77 tỷ USD, tăng 21,1% so với năm 2016. Mỹ vẫn là thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam với 41,5 tỷ

USD, tăng 8% so với năm 2016 (năm 2016 dẫn đầu với 38,1 tỷ USD); tiếp đến là EU đạt 38,3 tỷ USD, tăng 12,8%; Trung Quốc đạt 35,3 tỷ USD, tăng 60,6%; thị trường ASEAN đạt 21,7 tỷ USD, tăng 24,5%; Nhật Bản đạt 16,8 tỷ USD, tăng 14,2%; Hàn Quốc đạt 15 tỷ USD, tăng 31,1%.

Kim ngạch hàng hóa nhập khẩu của Việt Nam năm 2017 đạt 211,1 tỷ USD, tăng 20,8% so với năm 2016. Năm 2017, Trung Quốc vẫn là thị trường nhập khẩu lớn nhất của Việt Nam với kim ngạch đạt 58,5 tỷ USD, tăng 16,9% so với năm 2016; tiếp đến là Hàn Quốc đạt 46,8 tỷ USD, tăng 45,5%; ASEAN đạt 28 tỷ USD, tăng 16,4%; Nhật Bản

đạt 16,5 tỷ USD, tăng 9,7%; EU đạt 12 tỷ USD, tăng 7,7%; Mỹ đạt 9,1 tỷ USD, tăng 4,9%...

Mỹ và Trung Quốc đều là 2 đối tác thương mại quan trọng nhất của Việt Nam, đặc biệt là Mỹ trên thị trường xuất khẩu và Trung Quốc trên thị trường nhập khẩu. Tuy nhiên, một mặt do quy mô nền kinh tế và quy mô thương mại của Việt Nam còn quá nhỏ bé so với Mỹ và Trung Quốc, mặt khác, cơ cấu hàng hoá xuất nhập khẩu của Việt Nam nói chung, hàng hoá xuất nhập khẩu của Việt Nam với Mỹ và Trung Quốc nói riêng gần như không liên quan đến các hàng hoá là nguyên nhân chủ yếu gây ra xung đột thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc nên quan hệ thương mại Mỹ - Trung hầu như không tác động trực tiếp đến thương mại và đầu tư của Việt Nam mà tác động gián tiếp là quan trọng nhất.■

Truy xuất nguồn gốc nông sản - Việt Nam đang đi ngược xu thế

Thời gian qua, ngành nông nghiệp đã có nhiều đóng góp cho phát triển kinh tế. 4 tháng năm 2018, kim ngạch xuất khẩu sản phẩm nông nghiệp tăng 11,9% so với cùng kỳ 2017, trong đó, giá trị xuất khẩu nông sản đạt 6,5 tỷ USD, giá trị xuất khẩu thủy sản ước đạt 2,4 tỷ USD... Dự kiến năm nay, tổng giá trị xuất khẩu nông sản sẽ đạt 40 tỷ USD. Hiện nông sản Việt Nam đang có mặt tại khoảng 180 nước trên thế giới, kể cả một số thị trường khó tính như: Mỹ, Australia...

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, ngành nông nghiệp vẫn phải đối mặt với nhiều bất cập, đặc biệt là những khó khăn về việc minh bạch thông tin, truy xuất nguồn gốc nông sản. Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty VietTrace Verified Nguyễn Thị Hồng Minh cho rằng, việc truy xuất nguồn gốc nông sản ở Việt Nam hiện đang đi ngược với xu thế trên thế giới. Bởi, trên thực tế, sau khi có sự cố về chất lượng sản phẩm, các cơ quan chức năng mới yêu cầu các đơn vị truy vết nguồn gốc của sản phẩm. Điều này đã gây khó khăn cho nông dân Việt Nam trong việc đưa nông sản vào các chuỗi siêu thị.

Cũng theo bà Hồng Minh, sở dĩ vấn đề truy xuất nguồn gốc xuất xứ quan trọng là vì nhiều loại thực phẩm đang phải đối mặt với tình trạng không an toàn. Ngay cả mẫu rau lấy từ gia đình hay siêu thị đều có hàm lượng thuốc bảo vệ thực vật vượt ngưỡng cho phép.

Chủ tịch Hiệp hội Chuỗi cung ứng thương mại điện tử Hong Kong (Trung Quốc) Terry Chan dẫn chứng, ở Trung Quốc, chuỗi siêu thị WalMart đã sử dụng các công nghệ để truy xuất nguồn gốc thực phẩm. Nhờ đó, họ có thể theo dõi nguồn thịt lợn nhập từ Trung

Công nghệ Blockchain giúp nông sản Việt vươn ra thế giới

□ LÊ HÒA

Theo nhận định của nhiều chuyên gia, việc ứng dụng công nghệ cao, đặc biệt là công nghệ chuỗi khối (Blockchain) sẽ là giải pháp giúp minh bạch thông tin, dễ dàng truy xuất nguồn gốc nông sản. Đây cũng là “chìa khóa” để giữ và quảng bá thương hiệu nông sản Việt Nam ra thế giới.



Việc ứng dụng công nghệ cao sẽ giúp nông sản Việt Nam đáp ứng nhu cầu của thị trường

Ảnh: NGUYỄN NGỌC DŨNG

Quốc đến Hoa Kỳ, giúp giảm số lượng thực phẩm bị hư hỏng, thậm chí có thể ngăn chặn nguy cơ xảy ra dịch bệnh.

Theo ông Terry Chan, chuỗi siêu thị đòi hỏi các loại hàng hoá phải ứng dụng công nghệ truy xuất nguồn gốc. Thực tế ở Việt Nam, nông dân đang gặp phải sự cạnh tranh lớn khi các chuỗi siêu thị lớn của nước ngoài thường yêu cầu nghiêm ngặt về sản phẩm theo nhiều tiêu chí như: nhiệt độ, độ ẩm, cách bảo quản, cách chế biến, đóng gói... Vì vậy, nông dân Việt Nam cần quan tâm ứng dụng công nghệ truy xuất nguồn gốc để nâng cao chất lượng.

Công nghệ Blockchain và lợi ích “kép” cho phát triển nông sản

Tại Diễn đàn Kinh tế Việt Nam chuyên đề về nông nghiệp với chủ đề "Giải pháp phát triển thương mại cho nông sản Việt" do Ban Nghiên cứu phát triển kinh tế tư nhân thuộc Hội đồng Tư vấn cải cách thủ tục hành chính của Thủ tướng Chính phủ tổ chức mới đây, khi đề cập về yêu cầu truy xuất nguồn gốc, minh bạch thông tin cho nông sản, ông Srikanth Mangalam (chuyên gia từ IFC thuộc World Bank) cho rằng, Việt Nam có thể nghiên cứu áp dụng công nghệ Blockchain, vì điều này sẽ giúp đảm bảo tăng cường

truy xuất nguồn gốc xuất xứ... Đồng thời, người nông dân có thể sử dụng để tăng uy tín với ngân hàng, từ đó vay được vốn nhiều hơn để đầu tư cho sản xuất.

Theo Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Công nghệ khởi nghiệp Lina Network Vũ Trường Ca, dù có lợi thế về điều kiện địa lý, con người, thổ nhưỡng... nhưng nông sản Việt Nam chưa đáp ứng được yêu cầu của thị trường. Việc ứng dụng công nghệ sẽ giải quyết được bài toán này. Trong đó, công nghệ Blockchain phát triển mạnh sẽ thay đổi toàn bộ hoạt động của xã hội trong những năm tới khi có thể truy xuất nguồn gốc, minh bạch thông

tin nông sản, an toàn chuẩn hóa và liên kết chuỗi với nhau.

Đồng quan điểm, bà Nguyễn Thị Hồng Minh cho rằng, công nghệ Blockchain được coi như một phương thức có thể dùng trong các mô hình nông nghiệp và mang lại tính ứng dụng khá cao. Nhưng hiện nay, tính ứng dụng của công nghệ Blockchain vào sản xuất nông nghiệp hầu như là mô hình thử nghiệm mà chưa có mô hình thực tế cụ thể áp dụng rộng rãi. Do đó, một mong muốn đặt ra là cần có mô hình công nghệ thật tốt để liên kết với nông dân và áp dụng vào sản xuất một cách hiệu quả.

Ông Terry Chan cho rằng, hiện hệ sinh thái nông nghiệp từ người nông dân đến người tiêu dùng trải qua quá nhiều khâu trung gian. Chính vì thế, lợi ích của Blockchain là tăng cường tính minh bạch, tăng trách nhiệm giải trình, tăng hiệu suất. Công nghệ này sẽ giúp kiểm chứng các hồ sơ giao dịch, quản lý hồ sơ, quản lý quá trình hợp tác...

Đánh giá ứng dụng Blockchain trong truy xuất nguồn gốc nông sản, Phó Vụ trưởng Vụ Công nghệ cao, Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN) Đào Ngọc Chiến khẳng định, ứng dụng Blockchain trong truy xuất nguồn gốc là cần thiết. Tuy nhiên, việc áp dụng công nghệ này cũng cần phải kết hợp nhiều yếu tố khác. Bộ KH&CN sẽ sớm triển khai kế hoạch liên quan và đồng hành cùng DN trong lĩnh vực này. Các giải pháp, đề xuất sẽ được tổng hợp báo cáo, trình lên Thủ tướng Chính phủ tại Diễn đàn Kinh tế Việt Nam phiên toàn thể dự kiến diễn ra vào tháng 12/2018.■

Đạm Cà Mau đặt mục tiêu lợi nhuận trước thuế 685 tỷ đồng

Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau (PVCFC) vừa trình kế hoạch kinh doanh năm 2018 với sản lượng đạm tiêu thụ đạt 751 nghìn tấn, dự kiến mang về gần 5,5 nghìn tỷ đồng tổng doanh thu, tương ứng lợi nhuận trước thuế 685 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế là 650 tỷ đồng.

Để đạt được những chỉ tiêu đề ra, Ban Lãnh đạo Đạm Cà Mau cho biết sẽ đôn đốc triển khai đúng tiến độ Dự án Nhà máy sản xuất phân bón phức hợp NPK công suất 300 nghìn tấn/năm cũng như Dự án Cảng nhập nguyên liệu công suất 500 nghìn tấn/năm. Riêng Nhà máy sản xuất NPK đã được khởi công từ quý II/2017, dự kiến đi vào vận hành từ cuối năm 2018. Thị trường chính của Đạm Cà Mau hiện vẫn là Tây Nam Bộ và Campuchia. Kết thúc quý I/2018, Đạm Cà Mau đạt hơn 1,3 nghìn tỷ đồng doanh thu hợp nhất, với lợi nhuận sau thuế gần 260 tỷ đồng. Tổng quỹ lợi

nhuận sau thuế chưa phân phối là gần 803 tỷ đồng.■ **Q.ANH**

EVN được xếp hạng tín dụng tích cực của Fitch Ratings

Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) vừa tiên thêm một bước trên đường hướng tới mục tiêu phát hành trái phiếu bằng USD và nâng cao năng lực tài chính sau khi được Fitch Ratings xác nhận hồ sơ tín nhiệm.

Cụ thể, EVN được xếp hạng nhà phát hành nợ mức “BB” với “Viễn cảnh ổn định” về vay nợ dài hạn bằng ngoại tệ. Mức tín nhiệm tích cực này giúp EVN có thể phát hành trái phiếu quốc tế, đa dạng hóa nguồn vốn và là một sự đảm bảo cho các nhà đầu tư tiềm năng trong nước và quốc tế thay đổi nhận thức về rủi ro của họ khi ký kết các hợp đồng mua điện dài hạn của EVN. Điều này cũng giúp EVN có cơ sở vững chắc hơn để huy động vốn đầu tư các dự án điện, tăng khả năng cung ứng điện cho khách hàng tại Việt Nam.■ **H.THUAN**

Đảm bảo DNNN phát triển bền vững sau cổ phần hóa

Ngày 12/6, tại Hà Nội, Ban Nghiên cứu Phát triển kinh tế tư nhân của Hội đồng Tư vấn cải cách thủ tục hành chính đã tổ chức Hội thảo “Cổ phần hóa DNNN và thoái vốn nhà nước tại DN - Góc nhìn chuyên gia”.

Theo các chuyên gia, quá trình cổ phần hóa, thoái vốn tại các DNNN diễn ra còn chậm; điều này khiến nhiều nhà đầu tư nản lòng, mất niềm tin vào lộ trình, kế hoạch cổ phần hóa DNNN mà Chính phủ đặt ra. Báo cáo của Quốc hội khóa XIV cho thấy, trong giai đoạn 2011-2016, nhà đầu tư chiến lược chỉ nắm giữ 7,3% vốn điều lệ của 426 DN cổ phần hóa. Do đó, việc tham gia vào hội đồng quản trị của nhà đầu tư chiến lược chỉ mang tính hình thức. Các chuyên gia nhấn mạnh, vấn đề đang đặt ra là phải đảm bảo sự phát triển bền vững sau khi DNNN thực hiện cổ phần hóa, thoái vốn, chứ không chỉ chú trọng tới yếu tố kinh tế.■ **QUỲNH ANH**

TIN VĂN

+ Văn phòng Chính phủ vừa có văn bản truyền đạt ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc về việc thanh tra các dự án của Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ Lã Vọng và các đơn vị thành viên trên địa bàn TP. Hà Nội.

+ Bộ Tài chính vừa ban hành Thông tư số 39/2018/TT-BTC sửa đổi, bổ sung Thông tư số 38/2015/TT-BTC quy định về thủ tục hải quan; kiểm tra giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu. Theo đó, có 6 quy định mới giúp DN làm thủ tục hải quan thuận lợi.

+ Ngân hàng Nhà nước đã chấp thuận việc tăng vốn của 4 ngân hàng: Ngân hàng Thương mại cổ phần (TMCP) Việt Nam Thịnh Vượng, Ngân hàng TMCP Quân Đội, Ngân hàng Bank of China (Hong Kong) Limited - Chi nhánh TP. HCM, Ngân hàng NongHyup - Chi nhánh Hà Nội.■

LONG HOÀNG

Tin tức

Virus máy tính gây thiệt hại hàng nghìn tỷ đồng mỗi năm

Thông tin này được Tập đoàn công nghệ Bkav công bố mới đây. Cụ thể, Việt Nam có trên 60 triệu lượt máy tính bị nhiễm mã độc mỗi năm. Tính toán của Bkav cho thấy, thiệt hại do virus máy tính gây ra đang tăng nhanh qua từng năm, từ 8,7 nghìn tỷ đồng (năm 2015) lên 10,4 nghìn tỷ đồng (năm 2016) và năm 2017 là 12,3 nghìn tỷ đồng.

Các mã độc phổ biến được ghi nhận như: mã độc đào tiền ảo, mã hóa dữ liệu, gián điệp, lây lan qua USB, tấn công có chủ đích... Gần đây nhất, hệ thống của Bkav ghi nhận virus W32.XFileUSB đã lây nhiễm 1,2 triệu máy tính tại Việt Nam; hơn 735 nghìn máy tính nhiễm virus chiếm quyền điều khiển đào tiền ảo...■

N.LỘC

Tôn vinh Nghệ thuật Bài chòi tại Đà Nẵng

Lễ Tôn vinh Nghệ thuật Bài chòi Trung bộ Việt Nam được UNESCO công nhận là Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại, được tổ chức vào ngày 15/6, tại Nhà hát Tuồng Nguyễn Hiền Đình, TP. Đà Nẵng.

Buổi Lễ nhằm tôn vinh, quảng bá những giá trị đặc sắc của Di sản văn hoá phi vật thể Nghệ thuật Bài chòi Trung bộ Việt Nam ở Đà Nẵng; nâng cao ý thức, trách nhiệm toàn xã hội trong việc bảo tồn và phát huy giá trị của Di sản; đồng thời khuyến khích, động viên tinh thần của người nghệ sĩ đã và đang có những đóng góp to lớn cho sự nghiệp gìn giữ và phát triển loại hình nghệ thuật truyền thống này.■

P.HIẾN

145 tác phẩm lọt vào chung khảo Giải Báo chí quốc gia 2017

Theo công bố của Hội đồng Giải Báo chí quốc gia, có 145 tác phẩm báo chí lọt vào chung khảo của Giải Báo chí quốc gia lần thứ XII, năm 2017.

Phó Chủ tịch Thường trực Hội Nhà báo Việt Nam Hồ Quang Lợi cho biết, Giải Báo chí quốc gia 2017 là sự kiện lớn của giới báo chí Việt Nam, thu hút 118 đơn vị cấp hội và 37 cá nhân tham dự 11 loại giải với số lượng trên 1,7 nghìn tác phẩm đủ điều kiện dự thi. Ban Tổ chức đã chọn trao giải chính thức cho tác giả, nhóm tác giả, gồm 8 giải A, 25 giải B, 43 giải C và 29 giải Khuyến khích. Lễ Trao Giải sẽ được tổ chức tại Cung Văn hóa Hữu nghị Việt - Xô (TP. Hà Nội) vào 20h ngày 21/6, nhân kỷ niệm 93 năm Ngày Báo chí cách mạng Việt Nam.■

NGUYỄN LỘC

Dành hơn 355,4 tỷ đồng tặng quà cho người có công

Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đồng ý ủy quyền Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trình Chủ tịch nước xem xét tặng quà cho đối tượng người có công với cách mạng nhân dịp kỷ niệm 71 năm Ngày Thương binh - Liệt sỹ (27/7/1947 - 27/7/2018).

Tổng kinh phí để tặng quà cho đối tượng người có công dịp này là hơn 355,4 tỷ đồng và được chia thành 2 mức: 400 nghìn đồng và 200 nghìn đồng. Các đối tượng được tặng quà, gồm: Bà mẹ Việt Nam anh hùng; thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học; thân nhân liệt sỹ...■

LỘC NGUYỄN

Kết quả thi hành án dân sự 6 tháng đầu năm đạt thấp

Theo thông tin từ Tổng cục Thi hành án dân sự (Bộ Tư pháp), trong 6 tháng đầu năm, tổng số án phải thi hành là trên 629,9 nghìn việc; trong đó, số có điều kiện thi hành là 459,5 nghìn việc (chiếm 72,94%), số đã thi hành xong là hơn 241,7 nghìn việc (tăng 16,6 nghìn việc), đạt tỷ lệ 52,61% (tăng 0,95% so với cùng kỳ năm 2017).

Tổng số tiền phải thi hành là trên 158,5 nghìn tỷ đồng; trong đó, số có điều kiện thi hành là trên 92,5 nghìn tỷ đồng (chiếm 58,37%), thực tế đã thi hành xong trên 12 nghìn tỷ đồng (giảm 5,2% so với cùng kỳ năm 2017). Theo đánh giá, kết quả thi hành án về tiền đạt thấp và giảm sâu so với cùng kỳ năm 2017; lượng án có điều kiện chuyển kỳ sau còn nhiều và tăng so với cùng kỳ.■

L.NGUYỄN

Trao quyền gắn với trách nhiệm giải trình

Đảm bảo vai trò của Hội đồng trường như một thiết chế nhằm thực hiện quyền tự chủ và là cơ quan quyền lực cao nhất của cơ sở giáo dục đại học là yêu cầu được các đại biểu Quốc hội đặt ra tại phiên thảo luận. Đại biểu Trần Văn Mão (Nghệ An) cho rằng, để thực sự xóa bỏ cơ

đảm Hội đồng trường có năng lực quản trị tương xứng với thực quyền được giao, cơ quan chủ quản chỉ nên thực hiện quản lý nhà nước đối với trường đại học và có đại diện trong Hội đồng trường, không can thiệp vào những hoạt động thuộc phạm vi tự chủ của cơ sở giáo dục đại học và về lâu dài cần tính đến lộ trình xóa bỏ cơ chế bộ chủ quản.

nội dung và phương thức thực hiện trách nhiệm giải trình”.

Cũng coi Hội đồng trường là hình thức cao nhất của tự chủ đại học, đại biểu Huỳnh Thành Đạt (TP. HCM) tán thành chủ trương thí điểm cơ chế sẽ không có bộ chủ quản cho một số trường đại học. Theo đại biểu, Hội đồng trường cần đủ quyền lực, đủ mạnh để đại diện sở hữu của Nhà nước

Để tự chủ đại học đi vào cuộc sống...

□ Đ.KHOA

Tự chủ đại học là câu chuyện được nhiều đại biểu Quốc hội quan tâm tại phiên thảo luận về Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học, chiều 12/6. Coi tự chủ đại học là cần thiết và phù hợp với xu thế chung, đồng thời cũng là nội dung then chốt cần giải quyết triệt để trong sửa đổi Luật lần này, nhiều đại biểu Quốc hội cho rằng, đi đôi với mở rộng tự chủ là tăng cường trách nhiệm giải trình và đổi mới quản trị cơ sở giáo dục đại học, đặc biệt là nâng cao vai trò, năng lực của Hội đồng trường.



Đại biểu Trần Văn Mão cho rằng, giao quyền tự chủ phải gắn với đổi mới quản trị đại học, nâng cao trách nhiệm giải trình

Ảnh: TS

chế cơ quan chủ quản đối với các cơ sở giáo dục và giao quyền cho Hội đồng trường, cần có quy định để Hội đồng trường hoạt động đúng với vai trò, chức năng, đồng thời kiểm soát quyền lực của Hội đồng trường, tránh hình thành các nhóm lợi ích. “Giao quyền tự chủ phải gắn với đổi mới quản trị đại học, tăng cường kiểm định chất lượng, công khai chất lượng kiểm định và các điều kiện bảo đảm chất lượng, nâng cao trách nhiệm giải trình của các cơ sở giáo dục đại học” - đại biểu Mão nói.

Đồng quan điểm, theo đại biểu Nguyễn Thị Mai Hoa (Đồng Tháp), đề phát huy vai trò của Hội đồng trường, cần phải có chế định để bảo

Nhấn mạnh quan điểm tự chủ giáo dục phải đi đôi với trách nhiệm giải trình và chịu trách nhiệm độc lập trước pháp luật, đại biểu Nguyễn Thị Mai Hoa cho rằng, việc trao quyền tự chủ cho trường đại học là một quá trình, trong đó, năng lực giải trình của cơ sở giáo dục phải gắn với những điều kiện cụ thể và chỉ khi nào cơ sở giáo dục đại học bảo đảm các điều kiện nhất định thì mới được trao quyền tự chủ. Vì vậy, đại biểu đề nghị: “Dự thảo Luật cần quy định theo hướng làm rõ cơ chế tự chủ đại học bao gồm cả tự chủ học thuật, tự chủ tài chính, tự chủ về nhân sự và các điều kiện bảo đảm để thực hiện quyền tự chủ cũng như các yêu cầu,

và các bên có lợi ích liên quan, giảm ảnh hưởng của bộ chủ quan đề tiền tới không còn vai trò của cơ quan này.

Tự chủ không có nghĩa là “tự bơi”

Quan tâm đến vấn đề tài chính và đầu tư cho giáo dục đại học, các đại biểu cho rằng, xây dựng cơ chế tài chính phù hợp với tự chủ đại học là rất cần thiết song cần đảm bảo công bằng cũng như trách nhiệm đầu tư của Nhà nước cho giáo dục.

Theo đại biểu Nguyễn Thị Lan (TP. Hà Nội): “Luật cần phải thể hiện được quan điểm tự chủ không có nghĩa là để các trường đại học tự lo, “tự bơi”. Không phải Nhà nước cắt kinh phí đầu tư mà chỉ thay đổi cách đầu tư cho hiệu quả hơn”. Đây mạnh xã hội hóa trong giáo dục đại học là hướng đi đúng nhưng Nhà nước vẫn cần có chính sách ưu tiên hỗ trợ đào tạo một số ngành đặc thù thông qua hình thức đặt hàng, giao nhiệm vụ cho các trường đại học có thế mạnh về lĩnh vực đó.

Đại biểu Huỳnh Thành Đạt cũng bày tỏ quan điểm: “Tự chủ tài chính không có nghĩa là không còn sự đầu tư của Nhà nước mà Nhà nước vẫn tiếp tục đầu tư cho các cơ sở giáo dục đại học trên cơ sở kết quả xếp loại cơ sở giáo dục đại học, định hướng nghiên cứu, định hướng ứng dụng”.

Cùng quan điểm, đại biểu Hoàng Văn Cường - Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế Quốc dân - cho rằng: “Không phải tự chủ là không cấp ngân sách nhưng cấp ngân sách phải theo cơ chế đặt hàng để xóa bỏ tính chất bình đẳng bình quân”. Cơ chế này sẽ khắc phục được tình trạng trường yếu kém nhưng vẫn được cấp ngân sách, vẫn đào tạo nhưng kết quả đầu ra không tốt, sinh viên tốt nghiệp không làm việc được, gây lãng phí NSNN đầu tư cũng như thời gian, công sức của người học.■

Giải trình tại phiên họp, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) Phùng Xuân Nhạ khẳng định, tự chủ đại học tạo điều kiện thuận lợi cho các trường tự chủ học thuật, đào tạo khoa học, nghiên cứu khoa học, tự chủ về bộ máy tổ chức, tự chủ về tài chính. Nhưng tự chủ phải gắn với trách nhiệm giải trình và không phải trường nào cũng giống nhau. Quá trình tự chủ phải thực hiện có lộ trình theo từng bước. Bộ GD&ĐT đã chỉ đạo thí điểm 23 cơ sở giáo dục đại học tự chủ theo Nghị quyết số 77/NQ-CP của Chính phủ. Bộ cũng trình Chính phủ thí điểm 3 trường theo cơ chế bỏ chủ quản, đẩy mạnh quá trình thực hiện tự chủ theo hướng không chủ quản.■

TIN VĂN

- Liên quan đến vụ việc kích động công nhân biểu tình, gây rối xảy ra tại một số địa phương trên toàn quốc vừa qua, Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam Bùi Văn Cường vừa phát đi lời kêu gọi các đoàn viên công đoàn, công nhân bình tĩnh, đề cao cảnh giác, không để lòng yêu nước bị lợi dụng.

- Triển lãm “Tơ lụa, thổ cẩm và thủ công mỹ nghệ Việt Nam” diễn ra từ ngày 11 - 18/6, tại Bảo tàng Lịch sử của Belarus.

- Từ ngày 15/6 - 15/8, Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đài Tưởng niệm các Anh hùng liệt sĩ tạm ngừng tổ chức lễ viếng để làm công tác bảo dưỡng, tu bổ định kỳ năm 2018.

- Đêm chung kết Lễ hội Pháo hoa quốc tế Đà Nẵng 2018 sẽ diễn ra vào ngày 30/6 với sự tranh tài của 2 đội đến từ Mỹ và Italy.

- Đại học Quốc gia Hà Nội và Đại học Quốc gia TP. HCM vừa lọt Top 1.000 trường đại học tốt nhất thế giới.■

NGUYỄN LỘC

Vấn đề bạn đọc quan tâm

Việt Nam thuộc 5 nước thải rác nhựa ra biển nhiều nhất

Được phát minh vào năm 1909, từ những năm 1960, nhựa đã trở nên phổ biến và được sử dụng rộng rãi trong đời sống. Theo GS,TS. Đặng Kim Chi - Hội Bảo vệ thiên nhiên và môi trường Việt Nam: Khối lượng sản phẩm nhựa sản xuất hằng năm đã tăng gấp 20 lần trong 50 năm qua. Năm 2014, toàn thế giới đã sản xuất 314 triệu tấn nhựa để phục vụ nhu cầu của con người. Con số đó sẽ ngày càng tăng theo đà tăng dân số và nhu cầu cao trong đời sống. Dự báo, tới năm 2050, toàn cầu có thể sản xuất tới 1.124 triệu tấn nhựa.

Theo nghiên cứu của Tổ chức Bảo vệ Môi trường biển Ocean Conservancy vừa được công bố, có tới 90% lượng rác thải trôi nổi trên biển là rác thải nhựa gồm: vỏ bánh kẹo, chai lọ nhựa, túi nilon, thìa, đĩa, ống hút... Kịch bản xấu nhất được dự báo là tới năm 2025, cứ có 3 tấn cá sẽ có 1 tấn rác thải nhựa trên đại dương. Cũng theo Tổ chức Ocean Conservancy, tổng lượng rác thải nhựa của 5 nước Trung Quốc, Indonesia, Philippines, Việt Nam và Sri Lanka đổ vào các đại dương lớn hơn cả phần còn lại của thế giới cộng gộp. Trong đó, đứng đầu là Trung Quốc với 2,4 triệu tấn, chiếm khoảng 30%.

Với đặc tính bền vững trong tự nhiên, một mảnh rác thải nhựa phải mất hàng trăm năm, thậm chí hàng nghìn năm để có thể phân hủy trong điều kiện tự nhiên. Điều này không chỉ làm thiệt hại môi trường mà còn gây tổn thất lớn cả về kinh tế lẫn sức khỏe người dân. Ô nhiễm từ rác thải nhựa hay còn gọi là “ô nhiễm trắng” đang được coi là thách thức lớn thứ 2 đối với môi trường chỉ sau biến đổi khí hậu.

Báo động “ô nhiễm trắng”

□ HOÀNG LONG

Với ưu điểm tiện dụng, nhựa là vật dụng quen thuộc trong đời sống. Tuy nhiên, việc lạm dụng quá mức các sản phẩm bằng nhựa, cộng với sự thiếu ý thức của con người đã khiến cho tình trạng ô nhiễm rác thải nhựa hay còn gọi là “ô nhiễm trắng” đang là một thách thức rất lớn đối với môi trường.



Hàng triệu túi nilon được người Việt sử dụng và thải ra hằng ngày gây ô nhiễm môi trường
Ảnh: TS

Vấn nạn quốc gia

Tại Việt Nam, theo thống kê, mỗi hộ gia đình thường sử dụng 5 - 7 túi nilon/ngày. Như vậy, hàng triệu túi nilon được sử dụng và thải ra môi trường hằng ngày. Chỉ riêng 2 Thành phố lớn là Hà Nội và Hồ Chí Minh, trung bình một ngày thải ra môi trường khoảng 80 tấn nhựa và túi nilon. Chính vì vậy, theo nhiều chuyên gia, ô nhiễm rác thải nhựa ở Việt Nam trở thành vấn nạn quốc gia.

"Tình trạng ô nhiễm túi nilon hiện nay đã ở mức cực kỳ nghiêm trọng và rất khủng khiếp"- PGS,TS. Võ Văn Toàn, Trường Đại học Quy Nhơn khẳng định.

Đánh giá thực trạng ô nhiễm môi trường từ rác thải nhựa, Thứ trưởng Bộ Tài nguyên - Môi trường Võ Tuấn Nhân cho biết: Cùng với sự phát triển dân số và kinh tế, số lượng chất thải nhựa và túi nilon phát sinh tại Việt Nam gia tăng nhanh chóng khiếp. Số liệu điều tra cho

thấy, lượng chất thải nhựa và túi nilon chiếm khoảng 8 - 12% trong chất thải rắn sinh hoạt. Nếu trung bình 10% số lượng chất thải nhựa và túi nilon không được tái sử dụng mà thải bỏ hoàn toàn thì lượng chất thải nhựa và túi nilon thải bỏ ở Việt Nam xấp xỉ 2,5 triệu tấn/năm. Chất thải nhựa và túi nilon do con người thải trực tiếp hoặc bị cuốn trôi theo nước mưa xuống sông, ao hồ, cống rãnh... tác động trực tiếp và gián tiếp đến chất lượng môi trường sống và sức khỏe con người.

Đề xuất giải pháp căn bản cho thực trạng này, theo nhiều chuyên gia, bên cạnh giải pháp tuyên truyền nâng cao nhận thức, cần áp dụng các chính sách kinh tế, tăng thuế, không khuyến khích sản xuất các sản phẩm nhựa, đặc biệt đối với các bao bì nhựa; tăng cường tái sử dụng sản phẩm nhựa thông qua các giải pháp về thiết kế sản phẩm và chính sách thu hồi sản phẩm; từng bước hạn chế hay cấm sử dụng bao bì nhựa, thay thế bằng các loại bao bì thân thiện môi trường, có thể phân hủy nhanh trong điều kiện tự nhiên.

Cùng với đó, các biện pháp khoa học, công nghệ cũng cần được chú trọng như: cải tiến hay thay đổi các quá trình sản xuất công nghiệp nhằm giảm thiểu tối đa các chất thải nhựa; khuyến khích phát triển công nghệ thay thế các sản phẩm nhựa bằng các sản phẩm mới thân thiện môi trường; khắc phục nhược điểm chậm phân hủy của nhựa thải; khuyến khích các công nghệ hay kỹ thuật mới để có thể sử dụng lại chất thải nhựa, tăng cường khả năng phân hủy hóa học và sinh học các loại chất thải nhựa khi thải bỏ vào môi trường...■

Trao học bổng cho hội viên VACPA

Từ ngày 05 - 30/6, Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam (VACPA) hợp tác với Viện Kế toán công chứng Anh và xứ Wales (ICAEW) trao học bổng cho học viên đăng ký Chương trình đào tạo ICAEW ACA lên đến 65 bảng Anh, bao gồm: phí đăng ký ban đầu, phí miễn thi 5 môn cấp độ Chứng chỉ, lệ phí thi môn Kế toán quản trị hoặc 1 môn của cấp độ Chuyên nghiệp. Đây là cơ hội tạo thuận lợi cho học viên hoàn thành tốt Chương trình và đạt danh vị Kế toán công chứng.■

Chia sẻ kinh nghiệm về kiểm toán nội bộ và an ninh mạng

Vừa qua, tại Campuchia, Hiệp hội Kế toán công chứng Australia đã phối hợp với Viện Kế toán viên - Kiểm toán viên công chứng Campuchia và Hội đồng Kế toán quốc gia tổ chức “Hội thảo quốc tế về Kiểm toán nội bộ và an ninh mạng”. Đây là một trong những hoạt động theo thỏa thuận hợp tác 3 bên ký kết vào tháng 12/2016 nhằm chia sẻ kiến thức và tăng cường các dịch vụ kế toán, tài chính.■

Ôn thi Chứng chỉ hành nghề kế toán 2018

Văn phòng Chi Hội Kế toán hành nghề Việt Nam (VICA) tại TP. HCM đã khai giảng Lớp Ôn thi lấy Chứng chỉ hành nghề kế toán năm 2018 với hơn 60 học viên đăng ký học. Sau phần giới thiệu chương trình, các học viên đã đi vào chuyên đề chính của buổi học đầu tiên. Các học viên cũng trao đổi sôi nổi với giảng viên về nhiều vấn đề liên quan đến chương trình.■

400 chuyên gia, doanh nghiệp thảo luận về các chính sách thuế

Mới đây, tại Hà Nội, Phó Tổng Giám đốc dịch vụ tư vấn thuế của Deloitte Việt Nam Bùi Tuấn Minh đã chia sẻ các vấn đề liên quan đến chính sách thuế tại Hội thảo “Đảm bảo tài chính bền vững cho DN” do Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân đội và Chương trình Thạc sĩ quản trị kinh doanh cấp cao của Đại học Hawaii (Mỹ) tổ chức. Sự kiện quy tụ hơn 400 chuyên gia, chủ DN lĩnh vực tài chính - kinh doanh cùng nhiều DN khởi nghiệp tham dự.■

YẾN NHI

Tim hiệu về KTVNN

QUY ĐỊNH CHUẨN MỰC KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC SỐ 1520

THỦ TỤC PHÂN TÍCH TRONG KIỂM TOÁN TÀI CHÍNH

(Tiếp theo kỳ trước)

08. KTVNN có thể phỏng vấn đơn vị được kiểm toán về mức độ sẵn có và độ tin cậy của các thông tin cần thiết cho việc áp dụng các thủ tục phân tích cơ bản và kết quả của bất kỳ thủ tục phân tích nào đơn vị được kiểm toán đã thực hiện. Việc sử dụng dữ liệu do đơn vị được kiểm toán lập và kết quả thực hiện các thủ tục phân tích của đơn vị được kiểm toán có hiệu quả nếu KTVNN cho rằng các dữ liệu và kết quả của các thủ tục phân tích này được lập một cách đúng đắn.

Sự phù hợp của các thủ tục phân tích cụ thể đối với các cơ sở dẫn liệu nhất định

09. Các thủ tục phân tích cơ bản thường dễ áp dụng hơn đối với các giao dịch lớn có thể dự đoán được theo thời gian; việc áp dụng các thủ tục phân tích đã dự kiến dựa trên kỳ vọng có mối quan hệ giữa các dữ liệu và không có thông tin trái ngược liên quan đến mối quan hệ đó; sự phù hợp của một thủ tục phân tích cụ thể phụ thuộc vào đánh giá của KTVNN về hiệu quả của việc phát hiện một sai sót, mà khi xét riêng lẻ hay kết hợp với các sai sót khác, có thể làm cho thông tin tài chính, báo cáo tài chính chứa đựng sai sót trọng yếu.

10. Trong một số trường hợp, việc áp dụng một mô hình hoặc một phương pháp dự đoán, tính toán không phức tạp có thể cung cấp hiệu quả như áp dụng một thủ tục phân tích.

11. Khi áp dụng các thủ tục phân tích khác nhau có thể cho các mức độ đảm bảo khác

n nhau. Các thủ tục phân tích có thể cung cấp bằng chứng thuyết phục và loại bỏ sự cần thiết phải kiểm tra chi tiết, với điều kiện là các yếu tố được kiểm tra chi tiết là phù hợp; ngược lại, việc tính toán và so sánh có thể cung cấp bằng chứng ít thuyết phục, nhưng lại cung cấp bằng chứng chứng thực hữu ích nếu được sử dụng kết hợp với các thủ tục kiểm toán khác.

12. Đặc điểm của các cơ sở dẫn liệu và đánh giá của KTVNN về rủi ro có sai sót trọng yếu có ảnh hưởng đến việc xác định tính phù hợp của các thủ tục phân tích cơ bản cụ thể.

13. Các thủ tục phân tích cơ bản cụ thể cũng có thể được coi là phù hợp khi KTVNN thực hiện kiểm tra chi tiết cho cùng một cơ sở dẫn liệu.

14. Khi kiểm toán doanh nghiệp nhà nước, KTVNN thường xem xét mối quan hệ giữa các khoản mục riêng lẻ của báo cáo tài chính; tuy nhiên, việc xem xét này có thể không phù hợp khi kiểm toán các đơn vị thuộc lĩnh vực công khác, vì các đơn vị này ít khi có mối quan hệ trực tiếp giữa doanh thu và chi phí, các khoản chi mua tài sản không được vốn hóa, có thể không có mối liên hệ giữa các chi phí và có thể không có số liệu của ngành hoặc các số liệu thống kê cho mục đích so sánh. Do vậy, cùng với việc xem xét mối quan hệ giữa các khoản mục riêng lẻ của báo cáo tài chính, KTVNN phải xem xét các thông tin phi tài chính và các thông tin về tính tuân thủ có liên quan.■

(Kỳ sau đăng tiếp)

Tin tức

Nepal: OAG đệ trình Báo cáo thường niên lần thứ 55

Vừa qua, Tổng Kiểm toán Nhà nước Nepal Tanka Mani Sharma đã đệ trình lên Chủ tịch nước bản Báo cáo kiểm toán thường niên lần thứ 55 theo quy định của Hiến pháp nước này. Báo cáo bao gồm các vấn đề liên quan đến kiểm toán và các hoạt động khác do KTNN Nepal (OAG) thực hiện trong giai đoạn tài chính 2016-2017. Đây là Báo cáo thường niên đầu tiên của Tổng Kiểm toán Nhà nước Tanka Mani Sharma kể từ khi ông nhậm chức và trở thành người đứng đầu OAG vào tháng 5/2017.■

(Theo OAGNep)

Ấn Độ: Chậm giải ngân nhiều khoản hỗ trợ từ các chương trình xố số

Trong bản Báo cáo đệ trình lên Quốc hội hôm 12/6, KTNN Ấn Độ (CAG) cho biết, nhiều khoản tiền trong Quỹ Karynya (ra đời năm 2012) được tài trợ bởi các chương trình xố số kiến thiết nhằm hỗ trợ những bệnh nhân nghèo đã không được giải ngân kịp thời đến các đối tượng trong giai đoạn 2011-2017. CAG kiến nghị Chính phủ nước này cần rà soát, kiểm tra lại các chương trình xố số giả mạo và việc sử dụng các khoản tiền tiếp nhận của các bệnh viện được thụ hưởng chương trình.■

(Theo The Hindu)

Tin vắn

►► Tổ chức Các cơ quan Kiểm toán tối cao châu Á (ASOSAI) đã thông báo việc ứng cử các vị trí thành viên Ban Điều hành và Ủy ban Kiểm toán cho giai đoạn 2018-2021 trên trang web của ASOSAI. Theo đó, các cơ quan kiểm toán tối cao (SAI) có thể gửi văn bản tự ứng cử các vị trí tới Chủ tịch và Tổng Thư ký chậm nhất là ngày 16/7/2018.■

(Theo ASOSAI)

►► Ủy ban Báo cáo tài chính Anh cho biết, PwC phải đối mặt với khoản tiền phạt hàng triệu Bảng liên quan đến những sai phạm dẫn tới sự sụp đổ của đại gia bán lẻ British Home Stores của Anh vào tháng 4/2016 khiến 11.000 người mất việc.■

(Theo BBC)

TRÚC LINH

Trong bản Báo cáo kiểm toán thường niên công bố ngày 26/5, Ủy ban Kiểm toán Philippines (COA) đã lên tiếng cảnh báo những dấu hiệu sai phạm tại Bộ Tư pháp (DOJ) nước này liên quan đến việc lập hồ sơ và quản lý các khoản ngân quỹ chưa sử dụng trong năm tài khóa 2017.

Những đánh giá của nhóm kiểm toán dựa trên các sổ cái tài sản chi tiết cho thấy, DOJ đã chuyển khoản tổng số gần 621,6 triệu Peso (khoảng 11,8 triệu USD) từ Hệ thống Tài khoản giải ngân (MDS) tại Ngân hàng Land Bank Philippines tới tài khoản trả lương qua ATM hiện tại của DOJ tại cùng ngân hàng vào năm 2017. Điều này là trái với quy

PHILLIPINES:
Bộ Tư pháp chuyển khoản sai quy định hàng chục triệu USD

định về quản lý tài chính của Chính phủ Philippines. Bên cạnh đó, khi tiến hành phân tích các sổ cái, các kiểm toán viên của COA nhận thấy có nhiều khoản tiền được chuyển mà không có khoản thanh toán tương ứng nào được thực hiện và COA đã không thể thẩm định việc giải ngân 160,8 triệu Peso do những thiếu sót của Bộ này trong quá trình lập hồ sơ.

COA dẫn chứng, theo Thông tư về Ngân sách Quốc gia ngày

03/01/2017 do Phòng Ngân sách và Quản lý (DBP) trực thuộc Văn phòng Chủ tịch nước ban hành, các khoản tiền mặt phân bổ trong MDS chỉ có giá trị cho đến ngày làm việc cuối cùng của tháng thứ 3 của quý đó và nếu không được sử dụng thì các khoản tiền này phải được hoàn trả lại cho ngân khố quốc gia. COA cũng trích dẫn thông điệp của Tổng thống Duterte đối với Luật Phân bổ

ngân sách chung năm 2017 (GAA 2017), trong đó có tuyên bố rằng, người đứng đầu các cơ quan phải đảm bảo nghĩa vụ của các chương trình, hoạt động và dự án được cấp ngân sách theo GAA 2017 chậm nhất là ngày 17/12/2017, nếu không những khoản ngân quỹ chưa sử dụng phải được hoàn trả lại cho Nhà nước.

COA cảnh báo, hành động này của DOJ là đi ngược lại những

quy định về quản lý tài chính của Chính phủ nước này và khuyến nghị, DOJ cần khẩn trương rà soát lại các tài khoản và hoàn trả về Kho bạc Nhà nước những khoản ngân sách công dư thừa. Trước những phát hiện của COA, phát ngôn viên của DOJ cam kết sẽ tiến hành thẩm tra lại các tài khoản bị bật đèn đỏ và tuyên thệ việc tuân thủ theo các khuyến nghị của cơ quan kiểm toán quốc gia về việc sử dụng ngân sách, cũng như trách nhiệm giải trình đối với các khoản tài chính công được sử dụng và dư thừa.■

(Theo The Philippine Star và Manila Standard Today)

NGỌC QUỲNH

SAI Pakistan - Thành viên tích cực trong cộng đồng ASOSAI

THANH XUYỀN

KTNN Pakistan là cơ quan trực thuộc Chính phủ, chức danh Tổng Kiểm toán do Tổng thống bổ nhiệm. Cơ quan này có vai trò đảm bảo tính minh bạch, công khai nhằm mang lại sự đổi mới, tiến bộ trong các hoạt động quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công, làm giảm tình trạng lãng phí, tham nhũng và gian lận tại Pakistan.

Tích cực trong hoạt động chuyên môn

KTNN Pakistan hiện có hơn 1.500 nhân lực được tuyển dụng khắt khe, công khai, bình đẳng trên toàn đất nước. Đội ngũ này được đánh giá có chuyên môn cao, là những cánh tay đắc lực trợ giúp Tổng Kiểm toán hoàn thành tốt các mục tiêu của tổ chức trong nhiều năm qua.

Cơ quan Kiểm toán tối cao (SAI) Pakistan là một trong những SAI đi đầu, có nhiều kinh nghiệm về kiểm toán hoạt động (KTHĐ). Hằng năm, SAI Pakistan thường tổ chức các khóa đào tạo và mời các học viên là thành viên của các SAI đến KTNN Pakistan để học và trao đổi về KTHĐ - một chủ đề mà các SAI đang tiếp tục xây dựng và phát triển bên cạnh kiểm toán tài chính và kiểm toán tuân thủ truyền thống.

Đặc biệt, SAI Pakistan luôn là một thành viên tích cực của Tổ chức Các cơ quan Kiểm toán tối cao châu Á (ASOSAI) và từng giữ vai trò Chủ tịch ASOSAI giai đoạn 2009-2012. Đây cũng là một trong những SAI luôn chủ động, tích cực trong việc thực hiện nhiều dự án nghiên cứu của ASOSAI về các vấn đề như: “Hệ thống quản lý chất lượng kiểm toán”, “Phương pháp kiểm toán môi trường”, “Đánh giá và cải thiện hệ thống kiểm toán nội bộ và Mối quan hệ giữa đơn vị kiểm toán nội bộ và các SAI”... SAI Pakistan cũng thường xuyên tham gia vào nhiều chương trình, hội thảo do ASOSAI tổ chức như: Hội thảo về “Đánh giá kiểm soát nội bộ” tại Malaysia, hội thảo tại Ấn Độ, các cuộc họp của Ủy ban Phát triển năng lực, Hội nghị Ban Điều hành lần thứ 50 của ASOSAI và Hội thảo quốc tế về Hệ thống toàn vẹn quốc gia tại Thái Lan...

Tính đến tháng 11/2016, ASOSAI đã hoàn thành 10 dự án nghiên cứu về các



KTNN Việt Nam làm việc với KTNN Pakistan năm 2017

Ảnh: Tư liệu

vấn đề “nóng” trong lĩnh vực kiểm toán công, các vấn đề được nhiều SAI quan tâm và đã đưa ra nhiều bộ hướng dẫn có giá trị thực tiễn cao. Trong đó, SAI Pakistan từng là Trưởng nhóm Dự án nghiên cứu của ASOSAI lần thứ 11 về “Kiểm toán các thỏa thuận hợp tác công - tư” cùng với 8 SAI thành viên khác.

SAI Pakistan cũng nằm trong Ban Thư ký thường trực của Diễn đàn Hợp tác kinh tế các SAI và các nước Trung Á (ECOSAI) - thành viên của Tổ chức Hợp tác kinh tế (ECO), Tổng Kiểm toán Pakistan từng nắm giữ chức vụ Tổng Thư ký thường trực của ECOSAI. Ngoài ra, SAI Pakistan cũng luôn tích cực tham gia vào các chương trình đào tạo của ECOSAI.

Sẵn sàng chia sẻ kinh nghiệm với Kiểm toán Nhà nước Việt Nam

Kể từ khi bắt đầu thiết lập quan hệ hợp tác vào năm 2009 đến nay, KTNN Việt Nam và KTNN Pakistan đã có những hoạt động hợp tác, trao đổi về nhiều mặt, đồng thời hỗ trợ lẫn nhau trong khuôn khổ hoạt động của ASOSAI và Tổ chức quốc tế Các cơ quan Kiểm toán tối cao (INTOSAI).

Năm 2016, Bên lề Đại hội INTOSAI lần thứ 22 diễn ra tại Thủ đô Abu Dhabi, Các Tiểu vương quốc Ả-rập Thống nhất, 2 bên đã có các cuộc hội đàm chính thức

và ký thỏa thuận hợp tác, đi đến thống nhất sẽ triển khai đào tạo KTHĐ, kiểm toán công nghệ thông tin, kiểm toán môi trường và thực hiện kiểm toán song song các vấn đề cùng quan tâm.

Tháng 8/2017, Đoàn chuyên gia KTNN Pakistan đã đến thăm và làm việc tại trụ sở KTNN Việt Nam. Hai bên đã hợp tác mở khóa đào tạo kéo dài 5 ngày về KTHĐ và Kiểm toán điều tra (KTĐT) do các chuyên gia của KTNN Pakistan giảng dạy, chia sẻ những kinh nghiệm thực tiễn. Khóa đào tạo đã góp phần làm đa dạng, phong phú hơn nữa kiến thức, kinh nghiệm của KTNN Việt Nam về 2 lĩnh vực kiểm toán quan trọng này; là bước mở đầu ý nghĩa cho các hoạt động hợp tác giữa 2 SAI trong thời gian sắp tới theo tinh thần Thỏa thuận hợp tác song phương đã ký năm 2016.

Nhân chuyến thăm của Đoàn chuyên gia KTNN Pakistan, KTNN Việt Nam bày tỏ mong muốn trong thời gian tới, KTNN Pakistan tiếp tục hỗ trợ đào tạo cho KTNN Việt Nam về các lĩnh vực mà KTNN Pakistan có thế mạnh, kinh nghiệm.

Khi KTNN Việt Nam đảm nhiệm cương vị là thành viên Ban Điều hành ASOSAI giai đoạn 2015-2024, chuẩn bị đảm nhiệm vai trò Chủ tịch ASOSAI nhiệm kỳ 2018-2021, KTNN Pakistan cam kết sẵn sàng chia sẻ, trao đổi những kiến thức, kinh nghiệm thực tiễn không chỉ ở các chủ đề KTHĐ và KTĐT mà còn ở các lĩnh vực kiểm toán khác như: kiểm toán môi trường, kiểm toán các chương trình an sinh xã hội, an toàn thực phẩm, xây dựng cơ bản... KTNN Pakistan cũng tích cực ủng hộ KTNN Việt Nam với vai trò là chủ nhà của Đại hội ASOSAI 14 sắp diễn ra.■

(Theo AGP và ASOSAI)